Phụ lục IV-01

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN NÂNG CẤP CƠ SỞ HẠ TẦNG VÙNG SẢN XUẤT LÚA ỨNG DỤNG NÔNG NGHIỆP CÔNG NGHỆ CAO TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN CÁT TIÊN, DO SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm phục vụ nhu cầu đi lại, vận chuyển nông sản của người dân và đảm bảo vệ sinh môi trường vùng sản xuất lúa ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao trên địa bàn huyện Cát Tiên.

2. Quy mô đầu tư:

a) Hạng mục đường giao thông: Nâng cấp các tuyến đường giao thông với tổng chiều dài khoảng 4.453,83 mét, gồm 07 nhánh:

- Vùng sản xuất lúa ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao tại xã Gia Viễn có 02 nhánh: Nhánh 1 dài 612, 37 mét và nhánh 2 dài 394.04 mét;

- Vùng sản xuất lúa ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao tại Tổ dân phố 9, thị trấn Cát Tiên: Nhánh 3 dài 866,36 mét;

- Vùng sản xuất lúa ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao xã Đức Phổ có 04 nhánh: Nhánh 4 dài 708,99 mét; nhánh 5 dài 690,62 mét; nhánh 6 dài 297,15 mét và nhánh 7 dài 884,30 mét.

Các tuyến đường được thiết kế theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn loại A với các thông số kỹ thuật cơ bản sau:

- Nền đường rộng 6,5 mét, mặt đường rộng 3,5 mét, lề đất hai bên, mỗi bên rộng 1,5 mét;

- Kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng đá dày 18 cm trên lớp cấp phối đá dăm dày 12 cm;

- Hệ thống thoát nước dọc bằng mương đất hình thang kết hợp với mương bê tông xi măng lắp ghép;

- Hệ thống thoát nước ngang bằng cống bê tông cốt thép tại những vị trí cần thiết.

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

b) Hạng mục thu gom rác thải độc hại: Xây dựng mới 20 bể thu gom rác thải bằng bê tông cốt thép dày 11 cm, có nắp đậy bằng tôn mạ kẽm, thể tích 2,2 mét x 1,1 mét x 1,2 mét.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 14.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh, trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 500 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 – 2025: 13.500 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Cát Tiên.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025.

Phụ lục IV-02

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ
DỰ ÁN NÂNG CẤP, KIÊN CỐ HÓA HỆ THỐNG THỦY LỢI TUYỀN LÂM - ĐỊNH AN - QUẢNG HIỆP, DO SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm giảm thất thoát nước, đảm bảo nhiệm vụ cấp nước phục vụ 275 ha đất sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản tại xã Hiệp An, huyện Đức Trọng; góp phần hoàn thiện cơ sở hạ tầng nông nghiệp nông thôn, phát triển kinh tế - xã hội xã Hiệp An nói riêng và huyện Đức Trọng nói chung.

2. Quy mô đầu tư:

Nâng cấp, kiên cố hóa hệ thống kênh Định An thuộc hệ thống thủy lợi Tuyền Lâm - Định An - Quảng Hiệp với các hạng mục sau:

a) Nâng cấp đập dâng:

- Tôn cao đỉnh đập và ngưỡng tràn lên khoảng 30 cm;

- Nạo vét thượng lưu đập dâng với diện tích khoảng 2.000 m^2;

- Gia cố chống xói hạ lưu tràn xả lũ, làm mương thoát nước sau đập dâng;

- Gia cố mái thượng lưu bằng bê tông cốt thép;

- Gia cố mặt đỉnh đập bằng bê tông xi măng.

b) Kiên cố hóa hệ thống kênh mương:

- Kiên cố hóa kênh chính đoạn 1 với chiều dài khoảng 856 mét, mặt cắt chữ nhật kết cấu bê tông cốt thép, kích thước kênh 02 mét x 1,6 mét;

- Kiên cố hóa kênh chính đoạn 2 với chiều dài khoảng 4.222 mét, mặt cắt chữ nhật kết cấu bằng bê tông cốt thép, kích thước kênh 0,9 mét x 01 mét;

- Kiên cố hóa kênh tiêu thuộc kênh chính đoạn 1 (từ đường cao tốc ra suối Đa Tam) với chiều dài khoảng 188 mét, mặt cắt hình thang kết cấu đá xây, kích thước kênh 1,5 mét x 01 mét, hệ số mái bằng 1.

c) Xây dựng các công trình trên kênh (cống điều tiết, cầu qua kênh, cống tưới).

d) Gia cố đường quản lý vận hành với chiều dài 4.200 mét; mặt đường rộng 04 mét, kết cấu cấp phối sỏi đồi.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 25.000 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 1.180 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 500 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 22.000 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Hiệp An, huyện Đức Trọng.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025./.

Phụ lục IV-03

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ
DỰ ÁN NÂNG CẤP KÊNH CHÍNH ĐẠ RÒN, HUYỆN ĐƠN DƯƠNG; KÊNH CẤP 1 CAM LY THƯỢNG VÀ KÊNH N3 ĐẠ ĐỜN, HUYỆN LÂM HÀ, DO SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm đảm bảo cung cấp nước tưới cho 1.735 ha đất trồng lúa, rau màu, cà phê, nuôi trồng thủy sản tại xã Đạ Ròn và thị trấn Thạnh Mỹ thuộc huyện Đơn Dương; tại xã Đạ Đờn, xã Mê Linh, thị trấn Đinh Văn và thị trấn Nam Ban thuộc huyện Lâm Hà; trong đó:

- Kênh chính hồ chứa nước Đạ Ròn đảm bảo cung cấp nước tưới cho 750 ha đất trồng lúa, rau màu tại xã Đã Ròn và thị trấn Thạnh Mỹ, huyện Đơn Dương;

- Kênh N3 hệ thống thủy lợi Đạ Đờn đảm bảo cung cấp nước tưới cho 550 ha đất trồng lúa, rau màu, cà phê tại xã Đạ Đờn và thị trấn Đinh Văn, huyện Lâm Hà;

- Kênh cấp 1 Cam Ly Thượng đảm bảo cung cấp nước tưới cho 435 ha đất trồng lúa, rau màu, cà phê tại xã Mê Linh và thị trấn Nam Ban, huyện Lâm Hà.

2. Quy mô đầu tư:

a) Nâng cấp kênh chính hồ chứa nước Đạ Ròn, huyện Đơn Dương:

- Đoạn 1 dài khoảng 513 mét, kích thước 01 mét x 01 mét, kết cấu bê tông cốt thép M200;

- Đoạn 2 dài khoảng 1.373 mét, kích thước 1,2 mét x 1,5 mét, kết cấu bê tông cốt thép M200;

- Công trình trên kênh: Cống điều tiết, cầu qua kênh, cống tưới...

b) Nâng cấp kênh cấp 1 hồ chứa nước Cam Ly Thượng, huyện Lâm Hà:

- Đoạn 1 dài khoảng 1.050 mét, kích thước 1,2 mét x 1,5 mét, kết cấu bê tông cốt thép M200;

- Đoạn 2 dài khoảng 250 mét, kích thước 01 mét x 1,2 mét, kết cấu bê tông cốt thép M200;

- Công trình trên kênh: Cống điều tiết, cầu qua kênh, cống tưới...

- Cắm mốc chỉ giới bảo vệ công trình.

c) Nâng cấp kênh N3 hệ thống thủy lợi Đạ Đờn, huyện Lâm Hà:

- Đoạn 1 dài khoảng 900 mét, kích thước 01 mét x 1,2 mét, kết cấu bê tông cốt thép M200;

- Đoạn 2 dài khoảng 850 mét, kích thước 01 mét x 01 mét, kết cấu bê tông cốt thép M200;

- Công trình trên kênh: Cống điều tiết, cầu qua kênh, cống tưới...

- Cắm mốc chỉ giới bảo vệ công trình.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 19.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh, trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 1.000 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 16.100 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Đơn Dương và huyện Lâm Hà.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025./.

Phụ lục IV-04

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN KIÊN CỐ HÓA HỆ THỐNG KÊNH TRẠM BƠM PHÙ MỸ, HUYỆN CÁT TIÊN, DO SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm đảm bảo lưu lượng nước theo thiết kế, chủ động nguồn nước tưới cho hơn 100 ha diện tích lúa trong khu vực; Góp phần hoàn thiện cơ sở hạ tầng nông nghiệp nông thôn, phát triển kinh tế - xã hội huyện Cát Tiên.

2. Quy mô đầu tư:

2.1. Hệ thống kênh mương:

a) Kiên cố hóa 7.069 mét kênh đất bằng kết cấu bê tông cốt thép; cụ thể:

- Tuyến kênh N1 bổ sung kéo dài 404 mét, kích thước 0,6 mét x 0,6 mét;
- Tuyến kênh N1-1 dài 435 mét, kích thước 0,4 mét x 0,4 mét;
- Tuyến kênh N1-A dài 434 mét, kích thước 0,3 mét x 0,4 mét;
- Tuyến kênh N1-3 dài 397 mét, kích thước 0,4 mét x 0,4 mét;
- Tuyến kênh N1-5 dài 220 mét, kích thước 0,4 mét x 0,4 mét;
- Tuyến kênh N1-7 dài 295 mét, kích thước 0,4 mét x 0,4 mét;
- Tuyến kênh N2 bổ sung kéo dài 918 mét, kích thước 0,3 mét x 0,4 mét;
- Tuyến kênh N3 bổ sung kéo dài 496 mét, kích thước 0,6 mét x 0,6 mét;
- Tuyến kênh N3-1 dài 913 mét, kích thước 0,4 mét x 0,4 mét;
- Tuyến kênh N3-1-2 dài 219 mét, kích thước 0,4 mét x 0,4 mét;
- Tuyến kênh N3-2 dài 201 mét, kích thước 0,4 mét x 0,4 mét;
- Tuyến kênh N3-4 dài 227 mét, kích thước 0,4 mét x 0,4 mét;
- Tuyến kênh N4 bổ sung kéo dài 520 mét, kích thước 0,4 mét x 0,4 mét;
- Tuyến kênh N4-1 dài 750 mét, kích thước 0,4 mét x 0,4 mét;
- Tuyến kênh N4-2 dài 490 mét, kích thước 0,4 mét x 0,4 mét;
- Tuyến kênh N4-4 dài 150 mét, kích thước 0,4 mét x 0,4 mét.

b) Sửa chữa, nâng cấp các tuyến kênh đã được kiên cố hóa:

- Tuyến kênh chính đoạn 1: Bổ sung tấm nắp đậy kênh, dài 150 mét;
- Sửa chữa tuyến kênh chính đoạn 2 dài 547 mét, kích thước 0,8 mét x 01 mét;
- Sửa chữa tuyến kênh N2 đoạn 1 dài 500 mét, kích thước 0,6 mét x 0,8 mét;
- Tuyến kênh chính đoạn 3: Tôn cao thành khoảng 30 cm, dài 281 mét;

c) Cắm mốc chỉ giới bảo vệ kênh mương.

b) Xây dựng đường quản lý vận hành kẹp theo kênh chính sau trạm bơm dài 155 mét, mặt đường rộng 03 mét, kết cấu bê tông xi măng.

c) Xây dựng thay thế nhà quản lý vận hành: Cao 01 tầng, diện tích xây dựng 72 m^2.

d) Mua sắm thiết bị: 10 bộ van, máy đóng mở.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 13.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 500 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 12.500 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Cát Tiên.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025.

Phụ lục IV-05

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN MUA SẮM TRANG THIẾT BỊ BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN PHẠM NGỌC THẠCH, DO BỆNH VIỆN Y HỌC CỔ TRUYỀN PHẠM NGỌC THẠCH QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho người dân của Bệnh viện Y học cổ truyền Phạm Ngọc Thạch.

2. Quy mô đầu tư:

Mua sắm các trang thiết bị sau:

STT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng
1	Hệ thống siêu âm DOPPLER màu 4D	hệ thống	01
2	Máy miễn dịch tự động	hệ thống	01
3	Máy Laser YAG công suất cao	hệ thống	01
4	Máy điện châm không dùng kim	hệ thống	02
5	Máy phát điện 300 kwA (Hàn Quốc)	hệ thống	01
6	Tủ sấy dược liệu	hệ thống	01
7	Máy điều trị kết hợp đa chức năng	hệ thống	01
8	Máy trị liệu vi sóng Micro 5	hệ thống	01
9	Máy Laser châm cứu 12 kênh	hệ thống	01
10	Máy soi cổ tử cung kỹ thuật số	hệ thống	01
11	Máy điện trị liệu Soleo Galva	hệ thống	01
12	Máy siêu âm điều trị đa tần số	hệ thống	01
13	Máy kích thích thần kinh cơ	máy	01
14	Máy phân tích nước tiểu tự động (Đức)	hệ thống	01
15	Máy sắc thuốc đông y	máy	06
16	Máy đóng gói thuốc đông y	máy	03
17	Hệ thống nội soi chẩn đoán đại tràng	hệ thống	01
18	Máy phân tích huyết học tự động (Đức)	hệ thống	01
19	Tủ an toàn sinh học cấp 2	cái	01

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 12.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 500 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 11.500 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Bệnh viện Y học cổ truyền Phạm Ngọc Thạch.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025./

Phụ lục IV-06

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG TRỤ SỞ LÀM VIỆC CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP THUỘC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ, DO TRUNG TÂM ỨNG DỤNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ LÂM ĐỒNG QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm đáp ứng nhu cầu về cơ sở vật chất của Trung tâm Ứng dụng khoa học và công nghệ tỉnh Lâm Đồng, tạo điều kiện để nghiên cứu, phát triển và ứng dụng khoa học - công nghệ, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

- Xây dựng nhà làm việc: Cao 02 tầng, diện tích xây dựng 740 m^2, diện tích sàn 1.400 m^2;

- Xây dựng nhà công vụ: Cao 01 tầng, diện tích xây dựng 220 m^2;

- Xây dựng xưởng cơ khí chế tạo: Cao 01 tầng, diện tích xây dựng 300 m^2;

- Xây dựng nhà xe: Cao 01 tầng, diện tích xây dựng 122 m^2;

- Xây dựng mới cổng, hàng rào: Cổng, hàng rào xây gạch dài 394 mét; hàng rào B40 dài 450 mét;

- Xây dựng nhà kính ươm cây: Diện tích xây dựng 1.500 m^2;

- Xây dựng nhà kính trồng cây: Diện tích xây dựng 2.000 m^2;

- Xây dựng sân, đường nội bộ: Diện tích khoảng 1.500 m^2;

- Xây dựng hệ thống điện chiếu sáng ngoài nhà; hệ thống phòng cháy, chữa cháy;

- Xây dựng hồ chứa nước 300 m^2;

- Mua sắm trang thiết bị theo danh mục đính kèm.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 25.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 500 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 22.000 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Tà Nung, thành phố Đà Lạt.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025./.

DANH MỤC THIẾT BỊ

(Đính kèm Phụ lục IV-06 kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

TT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng
A	**Khu nhà hành chính và trưng bày giới thiệu sản phẩm**		
I	**Phòng làm việc; phòng họp và kỹ thuật**		
1	Bàn, ghế làm việc	bộ	24
2	Bàn phòng họp	cái	01
3	Ghế phòng họp	cái	30
4	Kệ tủ đồ nghề	cái	01
II	**Hội trường**		
1	Ghế	cái	100
2	Bàn	cái	50
3	Loa	cái	04
4	Bàn mixer	cái	01
5	Cục đẩy công suất	cái	01
6	Mixer digital BOSA X10, tích hợp trong 01 thiết bị gồm: EQ, Echo, Rver,Ef, chống hú	cái	01
7	Bộ micro không dây	bộ	02
8	Bục phát biểu	bục	01
9	Bục tượng Bác	bục	01
10	Trang trí sân khấu, hệ thống đèn, ánh sáng	hệ thống	01
III	**Nhà công vụ**		
1	Giường tầng	cái	12
2	Nệm, gối, ga giường	bộ	25
3	Ghế phòng ăn	cái	80
4	Bàn phòng ăn	cái	08
5	Dụng cụ nhà bếp	bộ	01
IV	**Thiết bị mạng**		
1	Cân bằng tải	cái	01
2	Thiết bị Access point wifi trong nhà	cái	05
3	Layer 2 smart Managed PoE Switch 24 cổng	cái	01
4	Dây cáp mạng Cat6 AMP	thùng	02

TT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng
V	**Thiết bị an ninh**		
1	Đầu ghi hình camera IP/HDCVI/TVI/AHD 32 kênh	cái	01
2	Camera HDCVI hồng ngoại 5MP	cái	10
3	Cáp đồng trục kèm nguồn	cuộn	02
4	Android Tivi	cái	01
VI	**Thiết bị tin học**		
1	Máy chiếu	máy	01
2	Màn chiếu	màn	01
3	Máy tính xách tay	máy	01
VII	**Khu trưng bày giới thiệu sản phẩm**		
1	Tủ trưng bày sản phẩm	tủ	10
2	Bàn, ghế	bộ	02
3	Sản phẩm kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ thế mạnh (trong và ngoài tỉnh)	sản phẩm	01
4	Hệ thống phụ trợ (trang trí, đèn, ánh sáng)	hệ thống	01
5	Ghế sảnh chờ cho khách	cái	02
B	**Phòng thí nghiệm**		
I	**Phòng vi sinh**		
1	Tủ an toàn sinh học cấp 2	tủ	01
2	Thiết bị tiệt trùng que cấy	cái	01
3	Nồi hấp tiệt trùng	cái	01
4	Nồi lên men	cái	01
5	Bàn thí nghiệm có bồn rửa dụng cụ	bàn	01
6	Kệ để sản phẩm	kệ	04
7	Xe đẩy inox 4 tầng	cái	04
II	**Phòng cấy mô**		
1	Tủ cấy	cái	07
2	Thiết bị tiệt trùng que cấy	cái	07
3	Nồi hấp tiệt trùng hiện thị số (Automatic)	cái	04
4	Bàn thí nghiệm có bồn rửa dụng cụ	bàn	02
5	Kệ để sản phẩm nuôi cấy đèn led	cái	30
6	Kính hiển vi soi nổi đỉnh sinh trưởng cây	cái	01
7	Kính lúp lớn để bàn soi nhiễm cây giống	cái	02
8	Cân kỹ thuật	cái	01

TT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng
9	Cân phân tích	cái	01
10	Máy đo pH để bàn	cái	01
11	Máy đo pH cầm tay	cái	01
12	Xe đẩy inox 4 tầng	cái	10
III	**Phòng sinh học phân tử**		
1	**Thiết bị test virus bệnh cây trồng**		
1.1	Máy luân nhiệt (PCR) có chức năng Gradient	máy	01
1.2	Máy đồng hoá để bàn	máy	01
1.3	Máy li tâm hiển thị số	máy	01
1.4	Tủ thao tác PCR	tủ	01
1.5	Bộ điện di DNA và buồng chuyển Gel	bộ	01
1.6	Bộ nguồn điện di	bộ	01
1.7	Bể ủ nhiệt khô	cái	01
1.8	Máy chụp ảnh GEL	máy	01
1.9	Bình nitơ lỏng	bình	01
1.10	Bể rửa siêu âm thông minh	bể	01
1.11	Micropipette	cái	01
1.12	Test mồi bệnh cây	bộ	01
IV	**Chế biến thực phẩm**		
1	Máy sao dược liệu	máy	01
2	Máy nghiền dược liệu làm trà túi lọc	máy	01
3	Máy chiết rót rượu	máy	01
C	**Xưởng nấm và Xưởng cơ khí chế tạo**		
I	**Xưởng nấm**		
1	Lò hấp phôi nấm tự động	cái	01
2	Máy đóng bịch nấm	máy	01
3	Máy trộn nguyên liệu	máy	01
4	Băng tải tích hợp lồng sàng	băng tải	01
5	Băng tải (Nối máy trộn và máy đóng bịch)	băng tải	01
6	Máy sàng mùn cưa kiêm phá bịch thải	máy	01
7	Kệ để phôi nấm	kệ	20
II	**Xưởng cơ khí chế tạo**		
1	Máy uốn	máy	01
2	Máy tiện	máy	01

TT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng
3	Máy cưa đĩa CS-225	máy	01
4	Máy khoan bàn	máy	01
5	Máy hàn bán tự động	bộ	01
6	Máy hàn điện tử	cái	01
7	Máy cắt kim	cái	01
8	Máy nén khí	cái	01
9	Máy mài góc	cái	01
10	Máy khoan	cái	02
11	Máy cắt sắt	cái	01
12	Máy khoan vặn vít dùng pin	cái	01
13	Máy mài hai đá	cái	01
14	Súng phun sơn khí nén 100 ml	cái	01
15	Thước cặp điện tử	cái	01
16	Thước cặp cơ khí	cái	01
D	**Vườn ươm và Khu sản xuất nông nghiệp**		
1	Hệ thống ống tưới cung cấp cho các nhà kính, ngoài trời	hệ thống	01
2	Hệ thống điện nước bơm	hệ thống	01
3	Nhà trồng nấm 200 m^2 (bao gồm hệ thống điều khiển nhiệt độ, độ ẩm, kệ, hệ thống tưới,…)	nhà	01
4	Máy cày	máy	01
5	Máy phun thuốc và dây 02 cuộn	máy	01
6	Máy cắt cỏ	máy	01
7	Máy bơm nước	máy	02
8	Bộ dụng cụ làm nông nghiệp: cuốc, xẻng, xe rùa,…	bộ	01
9	Bồn nước inox 5.000 lít và phao bơm tự động…	bồn	01
E	**Rèm cửa sổ và cửa đi**	**hệ thống**	**01**

Phụ lục IV-07

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN NÂNG CẤP, MỞ RỘNG ĐƯỜNG VĂN LANG, THỊ TRẤN LẠC DƯƠNG, DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC DƯƠNG QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm hoàn thiện hệ thống giao thông thị trấn Lạc Dương theo định hướng quy hoạch được duyệt, chỉnh trang đô thị, tạo điều kiện thuận lợi cho việc lưu thông và vận chuyển hàng hóa của người dân được an toàn, thuận lợi, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

Tổng chiều dài tuyến đường là 1.360 mét; được thiết kế theo tiêu chuẩn đường đô thị với những thông số kỹ thuật cơ bản như sau:

- Đoạn 1 (từ Km0+00 đến Km0+50): Nền đường rộng 12 mét; mặt đường rộng 06 mét; vỉa hè lát gạch Terrazoo hai bên, mỗi bên rộng 03 mét;

- Đoạn 2 (từ Km0+50 đến Km1+00): Nền đường rộng 13,5 mét; mặt đường rộng 10 mét; vỉa hè lát gạch Terrazoo hai bên, mỗi bên rộng 1,75 mét;

- Đoạn 3 (từ Km1+00 đến Km1+360): Nền đường rộng 10,5 mét; mặt đường rộng 07 mét; vỉa hè lát gạch Terrazoo hai bên, mỗi bên mỗi bên rộng 1,75 mét;

- Kết cấu mặt đường: Bê tông nhựa hạt trung dày 07 cm trên lớp cấp phối đá dăm dày 42 cm;

- Bó vỉa bằng bê tông xi măng;

- Hệ thống thoát nước dọc bằng mương bê tông xi măng đậy đan bê tông cốt thép, bố trí hố thu, cửa thu nước mặt đường;

- Hệ thống thoát nước ngang bằng cống tròn, cống hộp, mương đan chịu lực tại các vị trí phù hợp;

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 29.900 triệu đồng; trong đó, chi phí giải phóng mặt bằng: 3.036 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 500 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 26.410 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Lạc Dương, huyện Lạc Dương.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025./.

Phụ lục IV-08

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN NÂNG CẤP MỘT SỐ TUYẾN ĐƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN LẠC DƯƠNG, DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC DƯƠNG QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm hoàn thiện hệ thống giao thông thị trấn Lạc Dương theo định hướng quy hoạch được duyệt, chỉnh trang đô thị, tạo điều kiện thuận lợi cho việc lưu thông và vận chuyển hàng hóa của người dân được an toàn, thuận lợi, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

a) Đường Duy Tân, thị trấn Lạc Dương:

Chiều dài tuyến đường khoảng 932 mét, có điểm đầu giao với đường 14 Tháng 3, điểm cuối gần cổng Nhà thờ Tin Lành B'nơr C; được thiết kế theo tiêu chuẩn đường đô thị với các thông số kỹ thuật cơ bản sau:

- Nền đường rộng 13,5 mét; mặt đường rộng 10 mét; vỉa hè hai bên, mỗi bên rộng 1,75 mét; thiết kế đoạn vuốt nối từ đường Duy Tân vào đường Đặng Gia và đường Hàn Mặc Tử đảm bảo an toàn giao thông;

- Kết cấu phần mặt đường cũ: Xử lý hư hỏng nền, mặt đường; bù vênh, thảm bê tông nhựa 07 cm;

- Kết cấu phần mặt đường làm mới, mở rộng: Thảm bê tông nhựa 07 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm dày 36 cm;

- Bó vỉa bằng bê tông xi măng; vỉa hè lát gạch Terrazoo;

- Hệ thống thoát nước dọc và hệ thống thoát nước ngang bằng cống tròn, cống hộp, mương đan chịu lực tại các vị trí phù hợp;

- Hệ thống điện chiếu sáng;

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

b) Đường vào Khu sản xuất Thung Lũng Nắng, xã Đạ Sar:

Chiều dài tuyến đường khoảng 1.068 mét, có điểm đầu giáp đường bê tông xi măng hiện hữu, điểm cuối giáp đường đất hiện hữu; được thiết kế theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn loại B với các thông số kỹ thuật cơ bản sau:

- Nền đường rộng 05 mét, mặt đường rộng 3,5 mét; lề đường có gia cố hai bên, mỗi bên rộng 0,75 mét.

- Kết cấu mặt đường: Thảm bê tông nhựa 07 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm dày 36 cm;

- Hệ thống thoát nước dọc bằng mương đất, kết hợp mương hình thang gia cố tấm bê tông xi măng lắp ghép;

- Hệ thống thoát nước ngang bằng cống tròn, cống hộp, mương đan tại các vị trí phù hợp.

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 29.500 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 2.372 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 750 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 25.800 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Lạc Dương và xã Đạ Sar, huyện Lạc Dương.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025.

Phụ lục IV-09

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG CÁC TUYẾN ĐƯỜNG GIAO THÔNG NÔNG THÔN TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG, DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm tạo điều kiện lưu thông, vận chuyển nông sản, hàng hóa của nhân dân được thuận lợi và đảm bảo an toàn giao thông; đồng thời, các tuyến đường sau khi được đầu tư xây dựng sẽ kết nối thông thương hàng hóa thuận tiện với ĐT.727 và ĐT.729, góp phần từng bước hoàn thiện hệ thống giao thông và thúc đẩy sự phát triển về kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

a) Xây dựng đường giao thông nông thôn xã Ka Đô:

Tổng chiều dài 04 tuyến đường khoảng 3.519,79 mét, được thiết kế theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn cấp B; gồm:

- Tuyến 1 có chiều dài 495,92 mét (đường nội thôn Nghĩa Hiệp 1): Điểm đầu và điểm cuối tuyến giao với đường bê tông xi măng hiện trạng; nền đường rộng 4,5 mét; mặt đường rộng 03 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,75 mét;

- Tuyến 2 có chiều dài 1.538,7 mét: Điểm đầu tuyến giao với đường bê tông thôn Ta Ly 2, điểm cuối tuyến giao với đường bê tông từ xã Ka Đô đi xã Pró; nền đường rộng 4,5 mét; mặt đường rộng 03 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,75 mét;

- Tuyến 3 có chiều dài 973,47 mét: Điểm đầu tuyến giao với đường bê tông xi măng khu dân cư thôn Ka Đô mới 2, điểm cuối tuyến giao với đầu cầu bắc qua sông Đa Nhim; nền đường rộng 05 mét; mặt đường rộng 04 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét.

- Tuyến 4 có chiều dài 511,7 mét (đường nội thôn Nam Hiệp 1): Điểm đầu và cuối tuyến giao với đường nhựa trục chính Cụm công nghiệp Ka Đô; nền đường rộng 05 mét; mặt đường rộng 3,5 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,75 mét;

- Kết cấu mặt đường bằng bê tông xi măng dày 20 cm, trên lớp cấp phối đá dăm dày 16 cm.

b) Xây dựng đường giao thông nông thôn xã Ka Đơn:

Tổng chiều dài 04 tuyến đường khoảng 4.348,39 mét, được thiết kế theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn cấp B, với nền đường rộng 05 mét; mặt đường rộng 04 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét; kết cấu mặt đường bằng bê tông xi măng dày 20 cm, trên lớp cấp phối đá dăm dày 16 cm; gồm:

- Tuyến 1 có tổng chiều dài 2.988,76 mét; trong đó:

+ Tuyến chính dài 1.688,76 mét: Điểm đầu tuyến tại thôn Ka Rái 1, điểm cuối tuyến tại thôn K'Răng Chớ;

+ Tuyến nhánh dài 1.300 mét: Điểm đầu tuyến giao với tuyến chính, điểm cuối tuyến vào nội đồng vào Khu sản xuất thuộc thôn K'Răng Chớ;

- Tuyến 2 có chiều dài 721,14 mét (đường trục chính nội đồng thôn Ka Rái 1): Điểm đầu tuyến tiếp nối với đường bê tông hiện trạng, điểm cuối tuyến tiếp nối với đường bê tông vào hồ Sao Mai;

- Tuyến 3 có chiều dài 300 mét: Điểm đầu tuyến giao với ĐH.413, điểm cuối tuyến vào Khu dân cư thôn Ka Đê;

- Tuyến 4 có chiều dài 338,49 mét: Điểm đầu tuyến giao với đường bê tông thôn Hòa Lạc, điểm cuối tuyến giáp đường bê tông thuộc xã Quảng Lập.

c) Xây dựng đường giao thông nông thôn xã Pró:

Tổng chiều dài 04 tuyến đường khoảng 3.427,59 mét, được thiết kế theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn cấp B, với nền đường rộng 05 mét; mặt đường rộng 04 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét; kết cấu mặt đường bằng bê tông xi măng dày 20 cm, trên lớp cấp phối đá dăm dày 16 cm; gồm:

- Tuyến 1 có chiều dài 1.412,43 mét: Điểm đầu tuyến giáp ngã ba đường đất dưới chân đập hồ thủy lợi Pró, điểm cuối tuyến giáp đường đất nội đồng thôn Hamanhai;

- Tuyến 2 có chiều dài 361,08 mét: Điểm đầu tuyến và điểm cuối tuyến giao với đường bê tông thôn Krang Ngo;

- Tuyến 3 có chiều dài 652,76 mét: điểm đầu tuyến giao với đường bê tông liên thôn thôn PRó Kinh tế, điểm cuối tuyến giáp đường bê tông nội thôn thôn Pró Kinh tế;

- Tuyến 4 có chiều dài 1.001,32 mét: Điểm đầu tuyến giao với đường nhựa thôn Đông Hồ, điểm cuối tuyến đi vào Khu sản xuất nông nghiệp thuộc thôn Đông Hồ.

d) Xây dựng đường giao thông nông thôn xã Tu Tra:

Tổng chiều dài 03 tuyến đường khoảng 3.145 mét, được thiết kế theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn cấp B; gồm:

- Tuyến 1 có tổng chiều dài 1.255 mét (đường giao thông thôn Lạc Trường): Nền đường rộng 05 mét; mặt đường rộng 3,5 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,75 mét; trong đó:

+ Nhánh 1 có chiều dài 640 mét: Điểm đầu giáp đường bê tông hiện trạng thuộc nội thôn Nông Trường, điểm cuối giáp đường nội thôn Kambutte đi ĐH.413;

+ Nhánh 2 có chiều dài 315 mét (đường nội thôn Nông Trường): Điểm đầu giáp nhánh 1, điểm cuối giáp đường nhựa từ trung tâm xã Tu Tra đi thôn Kambutte;

+ Nhánh 3 có chiều dài 300 mét: Điểm đầu giáp đường bê tông thôn Lạc Trường, điểm cuối giao với đường bê tông thôn Suối Thông C2;

- Tuyến 2 có tổng chiều dài 945 mét (đường thôn R'Lơm): Nền đường rộng 05 mét; mặt đường rộng 3,5 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,75 mét; trong đó:

+ Nhánh 1 có chiều dài 480 mét (đường nội thôn R'Lơm): Điểm đầu giáp ĐH.14 từ xã Tu Tra đi xã Ka Đơn, điểm cuối tuyến giáp đường bê tông đi thôn Ma Đanh;

+ Nhánh 2 có chiều dài 465 mét: Điểm đầu giáp nhánh 1, điểm cuối giáp đường bê tông hiện trạng trong nội thôn R'Lơm;

+ Tuyến 3 có chiều dài 945 mét: Điểm đầu tuyến giáp đường bê tông thôn Ma Đanh, điểm cuối tuyến là cầu sắt hiện trạng thuộc thôn HaWai; nền đường rộng 05 mét; mặt đường rộng 04 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét;

- Kết cấu mặt đường bằng bê tông xi măng dày 20 cm, trên lớp cấp phối đá dăm dày 16 cm.

đ) Các hạng mục khác của các tuyến đường:

- Hệ thống thoát nước dọc bằng mương đất kết hợp mương bằng tấm đan bê tông;

- Hệ thống thoát nước ngang bằng mương đan chịu lực;

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kệ theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư: 45.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 1.000 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 39.500 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: xã Ka Đô, xã Ka Đơn, xã Pró và xã Tu Tra, huyện Đơn Dương.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025.

Phụ lục IV-10

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG KÈ CHỐNG SẠT LỞ VÀ ĐƯỜNG TỪ CẦU ÔNG DẬU ĐẾN CỐNG QUẢNG LẠC, THỊ TRẤN D'RAN VÀ GIA CỐ KÈ CHỐNG SẠT LỞ HẠ LƯU CỐNG DÂNG KA ĐÊ, XÃ KA ĐƠN, DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm khắc phục hậu quả thiên tai, bảo vệ an toàn tính mạng, tài sản của người dân; đảm bảo nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa của người dân trong khu vực.

2. Quy mô đầu tư:

a) Xây dựng kè chống sạt lở và đường từ cầu Ông Dậu đến cống Quảng Lạc, thị trấn D'ran:

- Xây dựng kè gia cố bảo vệ tuyến kênh (gồm: đoạn C3+13 mét đến C7+7 mét; đoạn S26+3,62 mét đến C29+6,85 mét, 6 đoạn nối tiếp): Tổng chiều dài khoảng 160 mét; chiều cao từ 2,72 mét đến 3,26 mét; bề rộng từ 04 mét đến 13,52 mét; kết cấu bằng bê tông cốt thép;

- Xây dựng kè gia cố tuyến kênh, kết hợp lát mái (gồm: đoạn từ C7+12 mét đến S17, đoạn từ C16+5,68 mét đến C27+6,51 mét): Tổng chiều dài khoảng 283 mét; kích thước kênh 04 mét x 01 mét, hệ số mái bằng 01; kết cấu bằng bê tông cốt thép;

- Xây dựng đường giao thông kẹp bờ kênh với chiều dài khoảng 453 mét; nền đường rộng 4,5 mét; mặt đường rộng 03 mét; lề đường hai bên, mỗi bên 0,75 mét; Kết cấu mặt đường bằng bê tông xi măng dày 20 cm.

a) Gia cố kè chống sạt lở hạ lưu cống dâng Ka Đê, xã Ka Đơn:

- Tôn cao hai bên bờ kè cũ đã xây dựng thuộc hạ du bể tiêu năng với chiều dài mỗi bên 17 mét, chiều cao 01 mét, chiều rộng đỉnh kè 01 mét; kết cấu bằng rọ đá;

- Kè gia cố hai bên bờ suối (từ C4+10,52 mét đến S8+3,65 mét): Chiều dài mỗi bên 270 mét, chiều cao 4,5 mét, chiều rộng đỉnh kè 01 mét, chiều rộng đáy kè 03 mét; kết cấu bằng rọ đá;

- Gia cố đoạn suối từ cuối đoạn kè Ka Đê đến cửa ra cầu Ka Đơn (từ C4+10,52 mét đến S8+3,65 mét): Chiều dài gia cố 270 mét, chiều rộng gia cố từ 10 mét đến 12 mét; gia cố bằng rọ đá.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 25.965 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 1.273 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 700 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 22.669 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn D'ran và xã Ka Đơn, huyện Đơn Dương.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025.

Phụ lục IV-11

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ
DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG TRỤC XÃ LIÊN HIỆP ĐI XÃ N'THOL HẠ, DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm hoàn thiện hệ thống giao thông theo quy hoạch được duyệt, phục vụ nhu cầu đi lại, sinh hoạt của người dân được thuận lợi, an toàn; góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

Tổng chiều dài tuyến đường khoảng 6.800 mét; gồm:

- Tuyến chính dài 5.540 mét, thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi, với nền đường rộng 7,5 mét; mặt đường rộng 5,5 mét; lề có gia cố hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét;

- Tuyến nhánh: Nhánh 1 dài 407 mét; nhánh 2 dài 406 mét; nhánh 3 dài 447 mét, thiết kế theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn loại A, với nền đường rộng 6,5 mét; mặt đường rộng 3,5 mét; lề có gia cố hai bên, mỗi bên rộng 01 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét;

- Kết cấu mặt đường và lề gia cố: Bê tông nhựa dày 07 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm dày 36 cm;

- Hệ thống thoát nước dọc bằng mương đất kết hợp mương bê tông lắp ghép và mương đan chịu lực tại các vị trí phù hợp;

- Hệ thống thoát nước ngang: Bố trí cống tròn, cống hộp tại các vị trí phù hợp;

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 48.000 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng, di dời hạ tầng kỹ thuật, rà phá bom mìn: 10.447 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư 1.000 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 42.200 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, nếu chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng tăng làm vượt tổng mức đầu tư thì Ủy ban nhân dân huyện Đức Trọng chịu trách nhiệm bố trí vốn ngân sách của huyện để thực hiện.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Liên Hiệp và xã N'Thol Hạ, huyện Đức Trọng.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025./.

Phụ lục IV-12

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ
DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG TRỤC XÃ PHÚ HỘI ĐI XÃ TÂN HỘI, DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa, phát triển hạ tầng giao thông trong khu vực và vùng lân cận, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

Tổng chiều dài tuyến đường khoảng 3.150 mét; gồm tuyến chính dài 2.428 mét, tuyến nhánh 1 dài 300 mét và tuyến nhánh 2 dài 422 mét; được thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi, với các thông số kỹ thuật cơ bản sau:

- Nền đường rộng 7,5 mét; mặt đường rộng 5,5 mét; lề có gia cố hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét;

- Kết cấu mặt đường và lề gia cố: Bê tông nhựa dày 07 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm dày 36 cm;

- Hệ thống thoát nước dọc bằng mương đất kết hợp mương bê tông lắp ghép và mương đan chịu lực tại các vị trí phù hợp;

- Hệ thống thoát nước ngang: Bố trí cống tròn, cống hộp, mương đan tại các vị trí phù hợp;

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 24.000 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng, di dời hạ tầng kỹ thuật, rà phá bom mìn: 3.400 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 500 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 21.100 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, nếu chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng tăng làm vượt tổng mức đầu tư thì Ủy ban nhân dân huyện Đức Trọng chịu trách nhiệm bố trí vốn ngân sách của huyện để thực hiện.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Phú Hội, huyện Đức Trọng.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025.

Phụ lục IV-13

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN DUY TU, SỬA CHỮA ĐƯỜNG LIÊN XÃ TÂN HỘI - TÂN THÀNH, DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân, đảm bảo an toàn giao thông và góp phần phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh - quốc phòng của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

Tổng chiều dài tuyến đường khoảng 6.957 mét, có điểm đầu giao với ĐT.724, điểm cuối kết thúc tại nút giao đi Nhà máy Thủy điện Đạ Dâng III. Tuyến đường được thiết kế nâng cấp, sữa chữa theo tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi, với các thông số kỹ thuật cơ bản như sau:

- Nền đường rộng 7,5 mét; mặt đường rộng 5,5 mét; lề gia cố hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét;

- Kết cấu mặt đường và lề gia cố:

+ Đối với phần trên mặt đường hiện trạng: Sữa chữa hư hỏng nền mặt đường, bù vênh, thảm bê tông nhựa dày 07 cm;

+ Đối với phần mặt đường, lề đường mở rộng: Thảm bê tông nhựa 07 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm dày 36 cm;

- Hệ thống thoát nước dọc: Tận dụng hệ thống thoát nước dọc hiện hữu, nạo vét mương đất, bổ sung mương bê tông lắp ghép và thiết kế một số vị trí mương đan thoát nước dọc tại các vị trí phù hợp;

- Hệ thống thoát nước ngang: Tận dụng, cải tạo hệ thống thoát nước ngang hiện hữu;

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 22.500 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng, di dời hạ tầng kỹ thuật: 400 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư 500 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 19.750 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: xã Tân Hội và xã Tân Thành, huyện Đức Trọng.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025./.

Phụ lục IV-14

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG LIÊN XÃ TỪ THÔN ĐÀ RGIÈNG, XÃ ĐÀ LOAN ĐI THÔN TÀ NHIÊN, XÃ TÀ NĂNG, DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm hoàn thiện hệ thống giao thông theo quy hoạch được duyệt để phục vụ nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa, phát triển hạ tầng giao thông trong khu vực và vùng lân cận, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

Chiều dài tuyến đường khoảng 6.660 mét; thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi, với những thông số kỹ thuật cơ bản sau:

- Nền đường rộng 7,5 mét; mặt đường rộng 5,5 mét; lề gia cố hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét;

- Kết cấu mặt đường:

+ Đối với mặt đường đoạn làm mới (đoạn từ Km0+00 đến Km5+550): Bê tông nhựa dày 07 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm dày 36 cm;

+ Đối với đoạn mặt đường bê tông xi măng hiện trạng (đoạn từ Km5+550 đến Km6+660):

* Phần mặt đường làm mới, mở rộng: Thảm bê tông nhựa dày 07 cm trên lớp nền bê tông xi măng dày ≥ 27 cm; móng cấp phối đá dăm dày 10 cm;

* Phần mặt đường tăng cường trên đường bê tông xi măng hiện trạng: Thảm bê tông nhựa dày 07 cm trên lớp nền bê tông xi măng tăng cường dày ≥ 12 cm;

- Hệ thống thoát nước dọc bằng mương đất kết hợp mương hình thang gia cố tấm bê tông xi măng lắp ghép hình thang;

- Hệ thống thoát nước ngang: Bố trí cống tròn, cống hộp tại các vị trí phù hợp;

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư: 45.000 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng, rà phá bom mìn: 1.350 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 1.000 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 39.500 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Đà Loan và xã Tà Năng, huyện Đức Trọng.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025./.

Phụ lục IV-15

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ
DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG VÀO KHU DÂN CƯ PHÚ AN, XÃ PHÚ HỘI; ĐƯỜNG VÀO LÀNG NGHỀ THỔ CẨM ĐARAHOA, XÃ HIỆP AN, DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa, phát triển hạ tầng giao thông trong khu vực và vùng lân cận, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

a) Đường vào Khu dân cư Phú An, xã Phú Hội:

Chiều dài tuyến đường khoảng 1.850m, điểm đầu giao với Quốc lộ 20 tại Km190+200, điểm cuối giáp đường đất thôn Phú An, xã Phú Hội.

Tuyến đường được thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi; với các thông số kỹ thuật cơ bản sau:

- Nền đường rộng 7,5 mét; mặt đường rộng 5,5 mét; lề có gia cố hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét;

- Kết cấu mặt đường và lề gia cố: Bê tông nhựa dày 07 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm dày 36 cm;

- Hệ thống thoát nước dọc bằng mương đất kết hợp mương bê tông lắp ghép và mương đan chịu lực tại các vị trí phù hợp;

- Hệ thống thoát nước ngang: Bố trí cống tròn, cống hộp tại các vị trí phù hợp;

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

b) Đường vào Làng nghề thổ cẩm Đarahoa, xã Hiệp An:

Chiều dài tuyến đường khoảng 1.090 mét, điểm đầu giao với Quốc lộ 20 tại Km213+400, điểm cuối giáp đường bê tông xi măng.

Tuyến đường được thiết kế theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn loại A; với các thông số kỹ thuật cơ bản sau:

- Nền đường rộng 6,5 mét; mặt đường rộng 3,5 mét; lề có gia cố hai bên, mỗi bên rộng 1,2 mét; phần thớt dưới bó vỉa bằng bê tông xi măng hai bên, mỗi bên rộng 0,3 mét;

- Kết cấu mặt đường thiết kế mới và lề gia cố: Như mặt đường chính, gồm bê tông nhựa dày 07 cm trên lớp nền bê tông xi măng dày ≥ 27cm, móng cấp phối đá dăm dày 10 cm;

- Kết cấu mặt đường tăng cường trên đường bê tông xi măng hiện trạng: Bê tông nhựa dày 07 cm trên lớp nền bê tông xi măng tăng cường dày ≥ 15 cm;

- Kết cấu lề gia cố bằng bê tông xi măng, móng đệm cấp phối đá dăm;

- Bó vỉa bằng bê tông xi măng;

- Hệ thống thoát nước dọc bằng mương bê tông xi măng hình chữ nhật, trên đậy đan; dọc mương bố trí hố ga, cửa thu nước;

- Hệ thống thoát nước ngang: Tận dụng hệ thống thoát nước ngang hiện trạng và bổ sung một số vị trí phù hợp;

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 29.000 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng, rà phá bom mìn: 5.056 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 500 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 25.600 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng tăng làm vượt tổng mức đầu tư thì Ủy ban nhân dân huyện Đức Trọng chịu trách nhiệm bố trí vốn ngân sách của huyện để thực hiện.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Phú Hội và xã Hiệp An, huyện Đức Trọng.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025./.

Phụ lục IV-16

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN THẢM NHỰA, XÂY DỰNG VỈA HÈ, HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC, ĐIỆN CHIẾU SÁNG, CÂY XANH ĐƯỜNG TRẦN PHÚ, THỊ TRẤN LIÊN NGHĨA, DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm đảm bảo an toàn giao thông, an ninh trật tự, phục vụ nhu cầu đi lại của người dân và góp phần phát triển hạ tầng kỹ thuật, chỉnh trang đô thị khu vực thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng.

2. Quy mô đầu tư:

Chiều dài tuyến đường khoảng 973,05 mét, với hiện trạng nền đường rộng 23 mét; mặt đường rộng 15 mét; vỉa hè hai bên, mỗi bên rộng 04 mét.

a) Thảm nhựa mặt đường:

- Mặt đường hiện hữu: Thảm bê tông nhựa dày 07 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm bù vênh trên mặt đường hiện trạng;

- Mặt đường mở rộng: Thảm bê tông nhựa dày 07 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm dày 46 cm.

b) Xây dựng vỉa hè: Lát gạch Terrazzo, bó vỉa bằng bê tông xi măng.

c) Xây dựng hệ thống thoát nước:

- Hệ thống thoát nước dọc bằng cống tròn kết hợp mương đậy đan dọc hai bên tuyến;

- Hệ thống thoát nước ngang: Bố trí cống tròn, cống hộp tại các vị trí phù hợp.

d) Lắp đặt hệ thống chiếu sáng gồm: 52 bộ đèn Led; trụ đèn chiếu sáng cao 09 mét, cần đèn cao 02 mét, vươn xa 1,5 mét.

đ) Trồng cây xanh, bồn hoa.

e) Di dời đường dây hạ thế và bọc hóa đường dây trung thế; di dời hệ thống nước.

g) Thiết kế hệ thống an toàn giao thông theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 30.000 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 5.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư:

a) Ngân sách tỉnh: 22.500 triệu đồng; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 1.000 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 21.500 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

b) Ngân sách huyện: 5.000 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025./.

Phụ lục IV-17

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG VỈA HÈ, HỆ THỐNG ĐIỆN CHIẾU SÁNG QUỐC LỘ 20 ĐOẠN TỪ CHÙA BÀ CHA ĐẾN CAO TỐC LIÊN KHƯƠNG - PRENN, DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm đảm bảo an toàn giao thông, an ninh trật tự, phục vụ nhu cầu đi lại của người dân và góp phần phát triển hạ tầng kỹ thuật, chỉnh trang đô thị khu vực huyện Đức Trọng.

2. Quy mô đầu tư:

a) Xây dựng vỉa hè, gồm 03 đoạn:

- Đoạn 1 (từ Km210+440 đến Km210+996) dài 556 mét: Vỉa hè hai bên, mỗi bên rộng 04 mét; lát gạch Terrazzo trên lớp móng bê tông; bó lề bằng bê tông xi măng.

- Đoạn 2 (từ Km211+180 đến Km211+567) dài 387 mét: Vỉa hè hai bên, mỗi bên rộng 04 mét; lát gạch Terrazzo trên lớp móng bê tông; bó vỉa và bó lề bằng bê tông xi măng; nâng cao thành mương; lắp lại đan mương hai bên; bố trí cửa thu nước mưa.

- Đoạn 3 (từ Km213+300 đến Km213+520) dài 220 mét: Vỉa hè hai bên, mỗi bên rộng 04 mét; lát gạch Terrazzo trên lớp móng bê tông; bó vỉa và bó lề bằng bê tông xi măng; nâng cao thành mương; lắp lại đan mương hai bên; bố trí cửa thu nước mưa.

b) Xây dựng hệ thống chiếu sáng:

- Lắp đặt 377 bộ đèn Led loại 150W-220V; trụ đèn cao 09 mét, cần đèn cao 02 mét, vươn xa 1,5 mét;

- Lắp đặt 32 bộ đèn tuyên truyền toàn tuyến;

- Xây dựng mới 08 tủ điều khiển chiếu sáng;

- Xây dựng mới 01 trạm biến áp 3x25KVA;

- Nâng cấp đường dây trung thế 22KV đoạn từ Km210+440 đến Km211+300; từ Km215+440 đến Km215+800 và từ Km216+300 đến Km216+500.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 36.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh, trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 1.000 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 31.400 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Hiệp Thạnh và xã Hiệp An, huyện Đức Trọng.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025./.

Phụ lục IV-18

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN NẠO VÉT SUỐI ĐA R'CAO, THÔN K'RÈN, XÃ HIỆP AN, DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm giải quyết tình trạng bồi lắng, mở rộng dòng chảy, cung cấp nước tưới vào mùa khô và tiêu thoát nước vào mùa mưa cho diện tích khoảng 100 ha đất canh tác của nhân dân trong khu vực dự án.

2. Quy mô đầu tư:

Nạo vét, khơi thông dòng chảy và nắn dòng cục bộ một số đoạn của suối Đa R'Cao với thông số như sau:

- Lưu vực tiêu: 73,70 km^2;

- Tần suất tiêu thiết kế P = 10%;

- Tổng chiều dài nạo vét khoảng 3.045 mét; bề rộng đáy nạo vét khoảng 10 mét;

- Xây dựng 02 cống tiêu trên suối với kết cấu bằng bê tông cốt thép.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 10.000 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 960 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh, trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 500 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 9.500 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Hiệp An, huyện Đức Trọng.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025./.

Phụ lục IV-19

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ
DỰ ÁN XÂY DỰNG TRƯỜNG TIỂU HỌC NGUYỄN BÁ NGỌC,
DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng Trường Tiểu học Nguyễn Bá Ngọc, huyện Đức Trọng theo hướng chuẩn hóa, đồng bộ và hiện đại, đảm bảo phòng học kiên cố, đáp ứng nhu cầu cơ sở vật chất theo tiêu chuẩn, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển hệ thống trường đạt chuẩn quốc gia.

2. Quy mô đầu tư:

- Xây dựng mới khối hành chính quản trị, thư viện: Cao 02 tầng, diện tích xây dựng 406 m^2, diện tích sàn 694 m^2;

- Xây dựng mới khối 10 phòng học: Cao 02 tầng, diện tích xây dựng 548 m^2, diện tích sàn 928 m^2;

- Xây dựng mới khối 04 phòng bộ môn: Cao 02 tầng, diện tích xây dựng 273 m^2, diện tích sàn 464 m^2;

- Xây dựng nhà bảo vệ: cao 01 tầng, diện tích xây dựng 19 m^2, diện tích sàn 10 m^2;

- Xây dựng cổng, hàng rào; nhà xe giáo viên; sân đường nội bộ diện tích 4.732 m^2; sân khấu ngoài trời; hệ thống điện; hệ thống cấp, thoát nước; hệ thống phòng cháy, chữa cháy.

- Mua sắm trang thiết bị theo danh mục đính kèm.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư: 17.454 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 1.000 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 14.709 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Liên Nghĩa, huyện Đức Trọng.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025.

DANH MỤC THIẾT BỊ

(Đính kèm Phụ lục IV-19 kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

TT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng
I	**Phòng Ngoại ngữ**		
1	Bàn Lad giáo viên chuyên dùng	cái	01
2	Ghế xếp	cái	37
3	Bảng phấn từ	cái	01
4	Tủ đựng dụng cụ	cái	02
II	**Phòng Giáo dục nghệ thuật**		
1	Bàn làm việc	cái	01
2	Ghế xếp	cái	37
3	Bàn học sinh 02 chỗ ngồi	cái	18
4	Bảng phấn từ	cái	01
5	Tủ đựng dụng cụ	cái	02
III	**Phòng Thư viện**		
1	Bộ thiết bị thư viện (bàn, ghế, tủ, kệ,...)	bộ	01
2	Bàn, ghế phòng đọc giáo viên	bộ	10
IV	**Khối 10 phòng học**		
1	Bàn, ghế học sinh (02 chỗ ngồi)	bộ	180
2	Bàn, ghế giáo viên	bộ	10
3	Bảng phấn từ	cái	10
4	Tủ đựng đồ dùng dạy học	cái	10
V	**Khối hành chính quản trị**		
1	Bàn 02 chỗ Phòng Hội đồng	cái	20
2	Ghế Phòng Hội đồng	cái	40
3	Bàn làm việc	cái	04
3	Tủ đựng hồ sơ	cái	03
4	Bàn, ghế tiếp khách	bộ	01

Phụ lục IV-20

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG 02 TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA: TÂN HỘI VÀ BỒNG LAI, DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng 02 trường tiểu học: Tân Hội và Bồng Lai, huyện Đức Trọng theo hướng chuẩn hóa, đồng bộ và hiện đại, đảm bảo phòng học kiên cố, đáp ứng nhu cầu cơ sở vật chất theo tiêu chuẩn, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển hệ thống trường đạt chuẩn quốc gia.

2. Quy mô đầu tư:

a) Trường tiểu học Tân Hội, xã Tân Hội:

- Xây dựng mới khối hành chính quản trị, các phòng phục vụ học tập: Cao 02 tầng, diện tích xây dựng 414 m^2, diện tích sàn 699 m^2;

- Xây dựng mới khối 04 phòng học, 06 phòng chức năng: Cao 02 tầng, diện tích xây dựng 686 m^2, diện tích sàn 1.187 m^2;

- Xây dựng nhà bảo vệ: Cao 01 tầng, diện tích xây dựng 19 m^2;

- Xây dựng nhà vệ sinh: Cao 01 tầng, diện tích xây dựng 50 m^2;

- Xây dựng cổng, hàng rào; nhà xe giáo viên; nâng cấp sân, đường nội bộ diện tích 1.825 m^2; mở rộng sân đường nội bộ diện tích 2.217 m^2; hệ thống thoát nước; sân khấu, cột cờ; hệ thống phòng cháy, chữa cháy.

- Mua sắm thiết bị theo danh mục đính kèm.

b) Trường Tiểu học Bồng Lai, xã Hiệp Thạnh:

- Xây dựng khối 02 phòng học, 05 phòng chức năng, 02 phòng phục vụ học tập, thư viện, văn phòng, nhà vệ sinh: Cao 02 tầng, diện tích xây dựng 706 m^2, diện tích sàn 1.274 m^2;

- Xây dựng cổng, hàng rào; nhà xe giáo viên; sân đường nội bộ diện tích 1.724 m^2; hệ thống thoát nước; cột cờ; hệ thống phòng cháy, chữa cháy.

- Mua sắm thiết bị theo danh mục đính kèm.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 24.700 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 500 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 21.730 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Tân Hội và xã Hiệp Thạnh, huyện Đức Trọng.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025./.

DANH MỤC THIẾT BỊ

(Đính kèm Phụ lục IV-20 kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

TT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng
I	**Trường Tiểu học Tân Hội**		
1	Bàn, ghế làm việc	bộ	01
2	Tủ đựng hồ sơ	cái	37
3	Bàn, ghế tiếp khách	bộ	01
4	Bàn, ghế giáo viên	bộ	10
5	Bảng phấn từ	cái	10
6	Tủ đựng thiết bị	cái	10
7	Bàn, ghế học sinh 02 chỗ ngồi	bộ	72
8	Bàn, ghế vi tính	bộ	10
II	**Trường Tiểu học Bồng Lai**		
1	Bàn, ghế học sinh 02 chỗ ngồi	bộ	36
2	Bàn, ghế vi tính	bộ	05
3	Bàn, ghế đọc sách học sinh Phòng Thư viện	bộ	05
4	Bàn, ghế giáo viên	bộ	04
5	Bàn, ghế Phòng Hội đồng	bộ	10
6	Bảng phấn từ	cái	10
7	Tủ đựng hồ sơ	cái	01
8	Giá để báo	cái	02
9	Tủ đựng tranh Phòng Tuyên truyền	cái	01
10	Kệ đựng sách khung 05 tầng (kệ lớn)	cái	01
11	Tủ trưng bày bằng nhôm kính	cái	02
12	Tủ đồ dùng lớp học	cái	04
13	Kệ gỗ để đồ dùng, hồ sơ	cái	03
14	Rèm cửa	bộ	01
15	Thiết bị thư viện thân thiện (thảm, bàn, kệ, tủ)	bộ	01

Phụ lục IV-21

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ
DỰ ÁN XÂY DỰNG TRƯỜNG TIỂU HỌC ĐÀ LOAN
DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng Trường Tiểu học Đà Loan, huyện Đức Trọng theo hướng chuẩn hóa, đồng bộ và hiện đại, đảm bảo phòng học kiên cố, đáp ứng nhu cầu cơ sở vật chất theo tiêu chuẩn, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển hệ thống trường đạt chuẩn quốc gia.

2. Quy mô đầu tư:

- Xây dựng mới khối hành chính quản trị, thư viện: Cao 02 tầng, diện tích xây dựng 450 m^2, diện tích sàn 761 m^2;

- Xây dựng mới khối 18 phòng học: Cao 03 tầng, diện tích xây dựng 746 m^2, diện tích sàn 1.968 m^2;

- Xây dựng mới khối 04 phòng chức năng: Cao 02 tầng, diện tích xây dựng 254 m^2, diện tích sàn 416 m^2;

- Xây dựng nhà bảo vệ; cổng, hàng rào; nhà để xe giáo viên; nhà để xe học sinh; sân, đường nội bộ; cột cờ; hệ thống điện; hệ thống cấp, thoát nước; hệ thống phòng cháy, chữa cháy và hệ thống chống sét;

- Mua sắm trang thiết bị theo danh mục đính kèm.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 23.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 1.000 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 19.700 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Đà Loan, huyện Đức Trọng.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025.

DANH MỤC THIẾT BỊ

(Đính kèm Phụ lục IV-21 kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

TT	Tên thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng
I	**Phòng Tin học**		
1	Bàn Lad giáo viên chuyên dùng, ghế giáo viên	bộ	01
2	Bàn, ghế vi tính	bộ	18
3	Tủ đựng hồ sơ	cái	01
II	**Phòng Ngoại ngữ**		
1	Bàn Lad giáo viên chuyên dùng, ghế giáo viên	bộ	01
2	Bàn, ghế vi tính	bộ	18
3	Tủ đựng hồ sơ	cái	01
III	**Phòng Thư viện**		
1	Bộ thiết bị thư viện (bàn, ghế, tủ, kệ...)	bộ	01
2	Tủ đựng hồ sơ	cái	01
3	Kệ sách	cái	04
4	Tủ đựng đồ dùng dạy học	cái	01
5	Bàn đọc giáo viên, ghế	bộ	12
IV	**Khối hành chính quản trị**		
1	Bàn 02 chỗ Phòng Hội đồng	cái	20
2	Ghế Phòng Hội đồng	cái	40
3	Bàn, ghế làm việc	bộ	07
4	Tủ đựng hồ sơ	cái	06
5	Bàn, ghế tiếp khách	bộ	02
V	**Khối phòng học (đầu tư cho 06 phòng học)**		
1	Bàn, ghế giáo viên	bộ	06
2	Bàn, ghế học sinh 02 chỗ ngồi	bộ	108
3	Bảng phấn từ	cái	06

Phụ lục IV-22

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG TỪ THÔN TÂN HÒA, XÃ TÂN VĂN ĐI THÔN THẠCH THẤT, XÃ TÂN HÀ VÀ ĐƯỜNG TỪ XÃ MÊ LINH, HUYỆN LÂM HÀ ĐI XÃ TÀ NUNG, THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm từng bước hoàn thiện hệ thống giao thông trên địa bàn huyện Lâm Hà theo quy hoạch được duyệt; đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa, sinh hoạt của người dân; đảm bảo an toàn giao thông, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

a) Đường thôn Tân Hoà, xã Tân Văn:

Tuyến đường dài khoảng 5.750 mét, điểm đầu giáp với ĐT.725, điểm cuối giáp đường liên xã Tân Văn - Phúc Thọ; được thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp V miền núi, với các chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu như sau:

- Nền đường rộng 6,5 mét; mặt đường rộng 3,5 mét; phần lề có gia cố hai bên, mỗi bên rộng 01 mét; phần lề không gia cố hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét;

- Kết cấu mặt đường và lề gia cố: Thảm bê tông nhựa dày 07 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm dày 36 cm.

- Hệ thống thoát nước dọc bằng mương đất hình thang kết hợp với hệ thống mương bê tông lắp ghép tại một số vị trí phù hợp và thiết kế một số vị trí mương đan tại các ngã ba đường nhánh;

- Hệ thống thoát nước ngang: Tận dụng hệ thống cống tròn, mương đan chịu lực hiện hữu; thiết kế bổ sung cống hộp, cống tròn tại vị trí phù hợp đảm bảo thoát nước;

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

b) Đường thôn Tân Hoà, xã Tân Văn đi thôn Thạch Thất, xã Tân Hà:

Tuyến đường dài khoảng 3.050 mét, điểm đầu giáp với đường số 22 xã Tân Văn tại Km2+475, điểm cuối giáp với ĐT.724; được thiết kế theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn loại A, với các chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu như sau:

- Nền đường rộng 06 mét; mặt đường rộng 04 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 01 mét;

- Kết cấu mặt đường bằng bê tông xi măng dày 22 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm dày 16 cm;

- Hệ thống thoát nước dọc bằng mương đất hình thang kết hợp với hệ thống mương bê tông lắp ghép tại một số vị trí phù hợp và thiết kế một số vị trí mương đan tại các ngã ba đường nhánh;

- Hệ thống thoát nước ngang: Tận dụng hệ thống cống tròn, mương đan chịu lực hiện hữu; thiết kế bổ sung cống hộp, cống tròn tại vị trí phù hợp đảm bảo thoát nước;

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

c) Đường từ xã Mê Linh, huyện Lâm Hà đi xã Tà Nung, thành phố Đà Lạt:

Tuyến đường dài khoảng 850 mét; điểm đầu tại Km1+50 đường số 26, xã Mê Linh, huyện Lâm Hà; điểm cuối giáp xã Tà Nung, thành phố Đà Lạt; được thiết kế theo tiêu chuẩn đường giao thông nông thôn loại B, với các chỉ tiêu kỹ thuật chủ yếu như sau:

- Nền đường rộng 05 mét; mặt đường rộng 3,5 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,75 mét;

- Kết cấu mặt đường bằng bê tông xi măng dày 18 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm dày 12 cm;

- Hệ thống thoát nước dọc bằng mương đất hình thang kết hợp với hệ thống mương bê tông lắp ghép tại một số vị trí phù hợp và thiết kế một số vị trí mương đan tại các ngã ba đường nhánh;

- Hệ thống thoát nước ngang: Tận dụng hệ thống cống tròn, mương đan chịu lực hiện hữu; thiết kế bổ sung cống hộp, cống tròn tại vị trí phù hợp đảm bảo thoát nước;

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 48.000 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 500 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 1.000 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 42.200 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Tân Văn và xã Mê Linh, huyện Lâm Hà.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025./.

Phụ lục IV-23

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG LIÊN XÃ TỪ XÃ RÔ MEN ĐI XÃ LIÊNG SRÔNH, DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAM RÔNG QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa, phát triển hạ tầng giao thông trong khu vực và vùng lân cận, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội tại huyện Đam Rông.

2. Quy mô đầu tư:

Tổng chiều dài tuyến đường khoảng 4.844 mét, gồm 03 nhánh:

- Nhánh 1 dài 3.766 mét, điểm đầu giao với đường Liên Hung - Đầm Ròn (Km0+730), điểm cuối giáp với đường dân sinh (cách Ủy ban nhân dân xã Liêng Srônh khoảng 700 mét);

- Nhánh 2 dài 643 mét, điểm đầu tại ngã ba giao với nhánh 1 (Km0+118), điểm cuối tại khu dân cư;

- Nhánh 3 dài 475 mét, điểm đầu tại ngã ba giao với nhánh 2 (Km0+83), điểm cuối tuyến tại khu dân cư.

Các tuyến đường được thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp V miền núi, với các thông số kỹ thuật cơ bản như sau:

- Nền đường rộng 6,5 mét; mặt đường rộng 3,5 mét; lề có gia cố hai bên, mỗi bên rộng 01 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét;

- Kết cấu mặt đường và lề gia cố: Bê tông nhựa dày 07 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm dày 36 cm;

- Hệ thống thoát nước dọc bằng mương đất kết hợp mương bê tông lắp ghép và mương đan chịu lực tại các vị trí phù hợp;

- Hệ thống thoát nước ngang: Bố trí cống tròn, cống hộp tại các vị trí phù hợp;

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 53.400 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng: 3.516 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 1.000 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 47.060 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Rô Men và xã Liêng Srônh, huyện Đam Rông.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025./.

Phụ lục IV-24

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ
DỰ ÁN XÂY DỰNG HỒ CHỨA NƯỚC ĐẠ NÒNG II, XÃ ĐẠ TÔNG, DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAM RÔNG QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm điều tiết nguồn nước, tạo nguồn cấp nước tưới chủ động cho 55 ha đất trồng lúa và cây công nghiệp, kết hợp nuôi trồng thủy sản và cải thiện môi trường sinh thái, ổn định đời sống của người đồng bào dân tộc tại địa bàn xã Đạ Tông; góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững tình hình quốc phòng - an ninh địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

a) Cụm công trình đầu mối:

- Diện tích lưu vực: 1,90 km^2;

- Cấp công trình: Cấp III;

- Mức đảm bảo tưới: 85%;

- Dung tích hồ chứa: 205.000 m^3;

- Diện tích mặt hồ (ứng với mặt nước dâng bình thường): 3,93 ha.

- Đập đất: Chiều dài khoảng 158 mét; đỉnh đập có bề rộng đỉnh đập 05 mét; mặt đập được gia cố bằng bê tông có gờ chắn hai bên; mái thượng lưu đập gia cố bằng tấm đan bê tông cốt thép; mái hạ lưu trồng cỏ, kết hợp rãnh thoát nước bằng bê tông; thoát nước hạ lưu bằng lát khan kết hợp đống đá tiêu nước; cơ hạ lưu rộng 03 mét;

- Tràn xả lũ: Kiểu tràn thực dụng chảy tự do; bề rộng ngưỡng tràn 05 mét, chiều dài ngưỡng tràn 05 mét; kết cấu bê tông cốt thép; tiếp sau tràn là đoạn thu hẹp, dốc nước, bể tiêu năng và kết hợp gia cố hạ lưu bằng rọ đá;

- Cống lấy nước: Chiều dài cống khoảng 63 mét, đường kính cống 0,5 mét, kết cấu bằng ống thép bọc bê tông cốt thép, có van hạ lưu và nhà tháp van.

b) Hệ thống kênh mương và công trình trên kênh:

Tổng chiều dài tuyến kênh chính và kênh nhánh khoảng 2.834 mét; kích thước kênh (0,3÷0,4) mét x (0,3÷0,5) mét; bố trí các công trình trên kênh (cửa lấy nước, cống tưới, bể bơm, xi phông, cống tiêu, kênh máng tại các vị trí phù hợp.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 27.000 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 2.500 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 500 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 23.800 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Đạ Tông, huyện Đam Rông.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025./.

Phụ lục IV-25

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG HỆ THỐNG THỦY LỢI ĐƠN TRANG, XÃ ĐẠ TÔNG, DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAM RÔNG QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm điều tiết nguồn nước, tạo nguồn cấp nước tưới chủ động cho 52 ha đất trồng lúa và cây công nghiệp, nâng cao năng suất cây trồng, ổn định đời sống của người đồng bào dân tộc tại địa bàn xã Đạ Tông; góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giữ vững tình hình quốc phòng - an ninh địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

a) Cụm công trình đầu mối:

- Diện tích lưu vực: 21,7 km^2;

- Cấp công trình: cấp IV;

- Mức đảm bảo tưới: 85%;

- Đập dâng: Chiều dài khoảng 115,15 mét (phần tràn nước dài 60 mét, phần không tràn nước dài 55,15 mét); chiều cao đập lớn nhất 2,7 mét, kết cấu bằng bê tông cốt thép bọc đá hộc;

- Cao trình ngưỡng đập phần tràn nước 645 mét ÷ 646 mét; cao trình ngưỡng đập phần không tràn nước 648,5 mét;

- Phần tràn nước có 04 cửa xả với kích thước 04 mét x 0,8 mét;

- Cửa xả cát trong thân đập kích thước 01 mét x 0,7 mét; có cửa van vận hành;

- Bể tiêu năng: Chiều dài 08 mét, chiều rộng 17 mét, chiều sâu 0,7 mét;

- Cửa lấy nước: Kích thước 0,7 mét x 1,3 mét; có cửa van vận hành.

b) Hệ thống kênh mương và công trình trên kênh:

Tổng chiều dài tuyến kênh khoảng 4.100 mét; gồm:

- Đoạn 1 dài khoảng 427 mét, bằng đường ống thép dẫn nước D400 mm;

- Đoạn 2 dài khoảng 3.323 mét, kết cấu bê tông cốt thép, kích thước kênh (0,3 ÷ 0,4) mét x (0,4 ÷ 0,6) mét;

- Đoạn 3 dài khoảng 216 mét, bằng đường ống thép dẫn nước D200 mm;

- Đoạn 4 dài khoảng 134 mét, kết cấu bê tông cốt thép, kích thước kênh 0,3 mét x 0,3 mét.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 12.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 500 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 11.500 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Đạ Tông, huyện Đam Rông.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025./.

Phụ lục IV-26

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN NÂNG CẤP ĐƯỜNG LIÊN XÃ HÒA NINH - HÒA BẮC VÀ XÂY DỰNG 02 TUYẾN ĐƯỜNG ĐỐI NỘI THUỘC KHU QUY HOẠCH HÒA NINH, DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật đô thị Hòa Ninh theo quy hoạch được duyệt; đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân, chỉnh trang đô thị nhằm góp phần phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

Tổng chiều dài tuyến 2.355 mét; gồm 03 nhánh được thiết kế theo tiêu chuẩn đường đô thị, với các thông số kỹ thuật cơ bản như sau:

- Nhánh chính (đường liên xã Hòa Ninh - Hòa Bắc) dài 2.205 mét; điểm đầu giáp đường nhựa liên xã Hòa Ninh - Hòa Nam, điểm cuối giáp đường láng nhựa Hòa Ninh - Hòa Nam; nền đường rộng 17,8 mét; mặt đường rộng 15 mét; vỉa hè hai bên (kết hợp mương thoát nước), mỗi bên rộng 1,4 mét;

- Nhánh 2 dài 70 mét; điểm đầu giao với nhánh chính tại Km00+581, điểm cuối giao với đường Khu quy hoạch Hòa Ninh; nền đường rộng 09 mét; mặt đường rộng 08 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét;

- Nhánh 3 dài 80 mét; điểm đầu giao với nhánh chính tại Km01+300, điểm cuối giao đường Khu quy hoạch Hòa Ninh; nền đường rộng 09 mét; mặt đường rộng 08 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét;

- Kết cấu mặt đường cũ (nhánh chính): Xử lý hư hỏng nền mặt đường, bù vênh, thảm bê tông nhựa dày 07 cm;

- Kết cấu mặt đường làm mới, mở rộng: Thảm bê tông nhựa dày 07 cm, trên lớp móng cấp phối đá dăm dày 36 cm;

- Xây dựng bó vỉa bê tông xi măng;

- Hệ thống thoát nước dọc:

+ Nhánh chính: Mương bê tông đậy đan tại những đoạn qua khu dân cư, mương bê tông hở tại những đoạn còn lại; hố thu, cửa thu nước;

+ Nhánh 2 và nhánh 3: Mương đất kết hợp mương gia cố tấm bê tông xi măng tấm lắp ghép và mương dọc đậy đan tại những vị trí phù hợp;

- Hệ thống thoát nước ngang: Cống tròn, cống hộp, mương đan chịu lực tại các vị trí phù hợp;

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 35.000 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 3.251 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 1.000 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 30.500 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Hòa Ninh, huyện Di Linh.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025./.

Phụ lục IV-27

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG LIÊN XÃ TÂN NGHĨA - TÂN CHÂU - TÂN THƯỢNG, DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm hoàn thiện hệ thống giao thông trên địa bàn huyện Di Linh theo quy hoạch được duyệt; phục vụ nhu cầu đi lại, sinh hoạt của người dân được thuận lợi, an toàn; góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

Tổng chiều dài tuyến đường khoảng 9.000 mét, gồm 02 nhánh:

- Nhánh 1 dài khoảng 6.750 mét, có điểm đầu giáp với tuyến đường láng nhựa Tân Nghĩa - Tân Châu tại địa phận xã Tân Nghĩa, điểm cuối giao với đường láng nhựa thị trấn Di Linh đi Tân Châu tại địa phận xã Tân Châu.

Nhánh 1 được thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi với nền đường rộng 7,5 mét; mặt đường rộng 5,5 mét; lề có gia cố hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét.

- Nhánh 2 dài khoảng 2.250 mét, có điểm đầu giáp với đường láng nhựa thị trấn Di Linh đi Tân Châu tại địa phận xã Tân Châu, điểm cuối giáp với đường đất hiện hữu hướng sang trung tâm xã Tân Thượng.

Nhánh 2 được thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp V miền núi với nền đường rộng 6,5 mét; mặt đường rộng 3,5 mét; lề có gia cố hai bên, mỗi bên rộng 01 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét.

- Kết cấu mặt đường và lề gia cố: Láng nhựa, lớp móng trên đá 4x6 chèn đá dăm, lớp móng dưới đá 4x6;

- Hệ thống thoát nước dọc bằng mương bê tông lắp ghép kết hợp mương đất và mương đan chịu lực tại các vị trí phù hợp;

- Hệ thống thoát nước ngang: Bố trí cống tròn, cống hộp tại các vị trí phù hợp;

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 49.500 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng, di dời hạ tầng kỹ thuật: 3.417 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 1.000 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 43.550 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Tân Nghĩa, xã Tân Châu và xã Tân Thượng, huyện Di Linh.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025./.

Phụ lục IV-28

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG CÁC TUYẾN ĐƯỜNG GIAO THÔNG NÔNG THÔN: ĐƯỜNG THÔN 4 - THÔN 5, XÃ TAM BỐ; ĐƯỜNG VÀO KHU SẢN XUẤT LỚN XÃ ĐINH LẠC ĐI XÃ GIA HIỆP; ĐƯỜNG THÔN 17, XÃ HÒA BẮC ĐI XÃ HÒA NINH VÀ XÂY DỰNG CẦU LA ÒN TRÊN TUYẾN ĐƯỜNG ĐINH TRANG HÒA - HÒA TRUNG - HÒA BẮC, DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm hoàn thiện hệ thống giao thông trên địa bàn huyện Di Linh theo quy hoạch được duyệt; phục vụ nhu cầu đi lại, sinh hoạt của người dân được thuận lợi, an toàn; góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

a) Xây dựng đường Thôn 4 - Thôn 5, xã Tam Bố:

Tuyến đường dài khoảng 2.980 mét, điểm đầu tuyến giao với đường nhựa Thôn 4, xã Tam Bố, điểm cuối tuyến tại Khu sản xuất Thôn 5, xã Tam Bố; được thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp V miền núi, với các thông số kỹ thuật cơ bản như sau:

- Nền đường rộng 6,5 mét; mặt đường rộng 3,5 mét; lề gia cố hai bên, mỗi bên rộng 01 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét. Riêng đoạn từ Km0 đến Km0+913, để phù hợp hiện trạng, thiết kế nền đường rộng 08 mét; mặt đường rộng 3,5 mét; lề gia cố hai bên, mỗi bên rộng 01 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 1,25 mét;

- Kết cấu mặt đường: Bê tông xi măng M300 dày 24 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm dày 16 cm;

- Hệ thống thoát nước dọc bằng mương đất kết hợp mương bê tông lắp ghép và mương đan chịu lực tại các vị trí phù hợp;

- Hệ thống thoát nước ngang: Bố trí cống tròn, cống hộp, mương đan chịu lực tại các vị trí phù hợp;

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

b) Xây dựng đường vào Khu sản xuất lớn xã Đinh Lạc đi xã Gia Hiệp:

Tuyến đường dài khoảng 4.380 mét, gồm 02 nhánh:

- Nhánh 1 dài 2.530m, điểm đầu giao với đường tránh ngập Đinh Lạc - Bảo Thuận, điểm cuối giao với Quốc lộ 20 tại cọc Km167+800;

- Nhánh 2 dài 1.850 mét, điểm đầu giao với đường tránh ngập Đinh Lạc - Bảo Thuận, điểm cuối giáp với đường đất hiện hữu thuộc địa phận xã Gia Hiệp hướng đi Quốc lộ 20.

Tuyến đường được thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp V miền núi, với các thông số kỹ thuật cơ bản như sau:

- Nền đường rộng 6,5 mét; mặt đường rộng 3,5 mét; lề gia cố hai bên, mỗi bên rộng 01 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét;

- Kết cấu mặt đường: Láng nhựa trên lớp móng đá 4x6 chèn đá dăm dày 15 cm và lớp móng dưới đá 4x6 dày 18 cm;

- Hệ thống thoát nước dọc bằng mương đất kết hợp mương bê tông lắp ghép và mương đan chịu lực tại các vị trí phù hợp;

- Hệ thống thoát nước ngang: Bố trí cống tròn, cống hộp, mương đan chịu lực tại các vị trí phù hợp;

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

c) Xây dựng đường Thôn 17, xã Hòa Bắc đi xã Hòa Ninh:

Tuyến đường dài khoảng 2.910 mét, điểm đầu tuyến giao với đường láng nhựa xã Hòa Bắc, điểm cuối tuyến giao với đường Thôn 6, xã Hòa Nam; được thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp V miền núi, với các thông số kỹ thuật cơ bản như sau:

- Nền đường rộng 6,5 mét; mặt đường rộng 3,5 mét; lề gia cố hai bên, mỗi bên rộng 01 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét;

- Kết cấu mặt đường: Láng nhựa trên lớp móng đá 4x6 chèn đá dăm dày 15 cm và lớp móng dưới đá 4x6 dày 18 cm;

- Hệ thống thoát nước dọc bằng mương đất kết hợp mương bê tông lắp ghép và mương đan chịu lực tại các vị trí phù hợp;

- Hệ thống thoát nước ngang: Bố trí cống tròn, cống hộp, mương đan chịu lực tại các vị trí phù hợp;

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

d) Xây dựng cầu La Ôn trên tuyến đường Đinh Trang Hòa - Hòa Trung - Hòa Bắc tại Km09+150 thuộc địa phận xã Hòa Bắc:

- Chiều dài toàn tuyến (bao gồm cả cầu) là 462 mét;

- Thiết kế cầu bê tông cốt thép vĩnh cửu, dầm bê tông cốt thép dự ứng lực dài 15 mét, khổ cầu rộng 09 mét (= 0,5 mét + 08 mét + 0,5 mét);

- Mố cầu bê tông cốt thép trên cọc khoan nhồi đường kính 100 cm;

- Đường đầu cầu thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp IV miền núi, với nền đường rộng 7,5 mét; mặt đường rộng 5,5 mét; lề gia cố hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét; kết cấu mặt đường bê tông nhựa dày 07 cm trên móng cấp phối đá dăm dày 36 cm;

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 56.900 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 3.873 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 1.000 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 50.210 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Tam Bố, xã Đinh Lạc, xã Hòa Bắc, huyện Di Linh.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025./.

Phụ lục IV-29

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN NÂNG CẤP ĐƯỜNG LIÊN THÔN ĐỨC THANH - ĐỨC THẠNH, XÃ LỘC ĐỨC, DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm hoàn thiện hệ thống giao thông trên địa bàn huyện Bảo Lâm theo quy hoạch được duyệt; phục vụ nhu cầu đi lại, sinh hoạt của người dân được thuận lợi, an toàn; góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

Tổng chiều dài tuyến đường khoảng 3.987 mét, được thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp V miền núi với thông số kỹ thuật cơ bản như sau:

- Nền đường rộng 6,5 mét; mặt đường rộng 3,5 mét; lề gia cố hai bên, mỗi bên rộng 01 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét;

- Kết cấu mặt đường và lề gia cố: Mặt đường láng nhựa, lớp móng trên đá 4x6 chèn đá dăm, lớp móng dưới đá 4x6;

- Hệ thống thoát nước dọc bằng mương đất kết hợp mương xây và mương đan chịu lực tại các vị trí phù hợp;

- Hệ thống thoát nước ngang: Bố trí cống tròn, cống hộp tại các vị trí phù hợp;

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 14.500 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 500 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 14.000 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Lộc Đức, huyện Bảo Lâm.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025./.

Phụ lục IV-30

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN NÂNG CẤP, MỞ RỘNG ĐƯỜNG GIAO THÔNG TỪ NGÃ 5 XÃ LỘC TÂN ĐI THÀNH PHỐ BẢO LỘC (NỐI VỚI ĐƯỜNG PHÙNG HƯNG, THÀNH PHỐ BẢO LỘC), DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Từng bước thực hiện hoàn thành quy hoạch mạng lưới giao thông trên địa bàn huyện Bảo Lâm nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân; góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

Tuyến đường dài khoảng 6.184 mét, được thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp V miền núi với các thông số kỹ thuật cơ bản như sau:

- Nền đường rộng 6,5 mét; mặt đường rộng 3,5 mét; lề có gia cố hai bên, mỗi bên rộng từ 01 mét đến 1,5 mét;

- Kết cấu mặt đường và lề gia cố:

+ Phần trên mặt đường cũ: Xử lý hư hỏng nền mặt đường, bù vênh, thảm bê tông nhựa dày 07 cm;

+ Phần mặt đường làm mới, mở rộng: Thảm bê tông nhựa dày 07 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm dày 36 cm;

- Hệ thống thoát nước dọc bằng mương đất hình thang kết hợp với hệ thống mương gia cố tấm bê tông lắp ghép và thiết kế mương bê tông xi măng đậy đan bê tông cốt thép tại các vị trí phù hợp;

- Hệ thống thoát nước ngang: Cống hộp, cống tròn, mương đan chịu lực tại các vị trí phù hợp;

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 49.811 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 1.000 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 43.830 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Lộc Tân, huyện Bảo Lâm.

7. Thời gian thực hiện: Giai đoạn 2020 - 2025.

Phụ lục IV-31

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN SỬA CHỮA, NÂNG CẤP ĐẢM BẢO AN TOÀN ĐẬP HỒ CHỨA NƯỚC THÔN 6, XÃ LỘC AN, DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm điều tiết nguồn nước, tạo nguồn cấp nước tưới cho 300 ha đất trồng cà phê tại địa bàn Thôn 6, xã Lộc An, huyện Bảo Lâm; kết hợp nuôi trồng thủy sản, cải tạo cảnh quan môi trường khu vực xung quanh vùng dự án.

2. Quy mô đầu tư:

a) Nâng cấp cụm công trình đầu mối:

- Đập đất: Chiều dài đập khoảng 179 mét, chiều rộng đỉnh đập khoảng 06 mét (mở rộng thêm 01 mét so với hiện trạng); gia cố mặt đập bằng bê tông có gờ chắn hai bên bằng bê tông; mái thượng lưu đập gia cố bằng tấm đan bê tông cốt thép; mái hạ lưu trồng cỏ, kết hợp rãnh thoát nước bằng bê tông; có thiết bị thoát nước hạ lưu bằng lát khan kết hợp đống đá tiêu nước.

- Tràn xả lũ: Tràn thực dụng chảy tự do; kết cấu bê tông cốt thép; chiều rộng ngưỡng tràn khoảng 08 mét, chiều dài ngưỡng tràn khoảng 06 mét; tiếp sau tràn là dốc nước, bể tiêu năng và kết hợp gia cố hạ lưu bằng rọ đá.

- Cống lấy nước: Kết cấu bằng ống thép bọc bê tông cốt thép; đường kính cống khoảng 0,6 mét, chiều dài cống khoảng 60 mét, có van hạ lưu và nhà tháp van; đường ống xả nước trả dòng chảy về hạ lưu có đường kính 0,6 mét, chiều dài khoảng 250 mét.

b) Nạo vét lòng hồ chứa với diện tích khoảng 03 ha.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 19.450 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 500 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 500 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 17.005 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

7. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Lộc An, huyện Bảo Lâm.

6. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025./.

Phụ lục IV-32

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ
DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG LIÊN THÔN 11 - 13 - 14, XÃ ĐẠM BRI
DO ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm từng bước hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông theo quy hoạch của thành phố Bảo Lộc; đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân, đảm bảo an toàn giao thông, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

Tổng chiều dài tuyến đường khoảng 5.350 mét, gồm 02 đoạn:

- Đoạn 1 dài khoảng 2.790 mét, có điểm đầu giao với đường Lý Thái Tổ, điểm cuối giao với đường nhựa hiện hữu;

- Đoạn 2 dài khoảng 2.560 mét, có điểm đầu giao với đường nhựa hiện hữu, điểm cuối giáp đường nhựa xã Lộc Tân, huyện Bảo Lâm.

Tuyến đường được thiết kế đường theo tiêu chuẩn đường cấp V miền núi, với các thông số kỹ thuật chủ yếu như sau:

- Nền đường rộng 6,5 mét; mặt đường rộng 3,5 mét; lề có gia cố hai bên, mỗi bên rộng 01 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét;

- Kết cấu mặt đường và gia cố lề: Gồm lớp bê tông nhựa dày 07 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm dày 36 cm;

- Hệ thống thoát nước dọc bằng mương đất hình thang kết hợp mương gia cố tấm bê tông xi măng; tại vị trí giao với đường nhánh thiết kế cống hộp, mương đan chịu lực;

- Hệ thống thoát nước ngang bằng cống tròn, cống hộp tại những vị trí phù hợp;

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 29.000 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng, di dời hạ tầng kỹ thuật: 600 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 700 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 25.400 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Đạm Bri, thành phố Bảo Lộc.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025./.

Phụ lục IV-33

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG CÁC TUYẾN ĐƯỜNG ĐÔ THỊ: ĐƯỜNG TỪ KHU PHỐ 3, PHƯỜNG B'LAO ĐẾN ĐƯỜNG VÀNH ĐAI PHÍA NAM VÀ ĐƯỜNG TỪ KHU PHỐ 3, PHƯỜNG B'LAO ĐẾN ĐƯỜNG LAM SƠN, DO ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm từng bước hoàn thiện hệ thống hạ tầng kỹ thuật về giao thông của thành phố Bảo Lộc, đáp ứng tiêu chí đô thị loại 2; đồng thời mở rộng không gian đô thị, khai thác quản lý tiềm năng đất đai khu vực phía Nam thành phố Bảo Lộc.

2. Quy mô đầu tư:

a) Đường từ Khu phố 3, phường B'Lao đến đường vành đai phía Nam:

Tuyến đường dài khoảng 1.270 mét, được thiết kế theo tiêu chuẩn đường đô thị với các thông số kỹ thuật cơ bản như sau:

- Nền đường rộng 30 mét; mặt đường rộng 23 mét; vỉa hè hai bên, mỗi bên rộng 2,5 mét; dải phân cách giữa đường rộng 02 mét;

- Kết cấu mặt đường gồm lớp bêtông nhựa nóng hạt trung dày 07 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm lớp dày 38 cm;

- Bó vỉa bê tông xi măng; vỉa hè lát gạch Terrazzo;

- Hệ thống thoát nước dọc bằng cống tròn D800 kết hợp hố ga, cửa thu nước;

- Hệ thống thoát nước ngang: Bố trí cống tròn, cống hộp, mương đan chịu lực tại vị trí phù hợp;

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

- Hệ thống điện chiếu sáng;

- Hào kỹ thuật.

b) Đường từ Khu phố 3, phường B'Lao đến đường Lam Sơn:

Tuyến đường dài khoảng 339 mét, được thiết kế theo tiêu chuẩn đường đô thị với các thông số kỹ thuật cơ bản như sau:

- Nền đường rộng 30 mét; mặt đường rộng 21 mét; vỉa hè hai bên, mỗi bên rộng 3,5 mét; dải phân cách giữa đường rộng 02 mét;

- Kết cấu mặt đường gồm lớp bê tông nhựa nóng dày 07 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm lớp dày 38 cm;

- Bó vỉa bê tông xi măng; vỉa hè lát gạch Terrazzo;

- Hệ thống thoát nước dọc bằng cống tròn D800 kết hợp hố ga, cửa thu nước;

- Hệ thống thoát nước ngang: Bố trí cống tròn, cống hộp, mương đan chịu lực tại vị trí phù hợp;

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiệt kế theo quy định hiện hành;

- Hệ thống điện chiếu sáng;

- Hào kỹ thuật.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư: 79.900 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 19.966 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 1.000 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 70.910 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng tăng làm vượt tổng mức đầu tư dự án thì Ủy ban nhân dân thành phố Bảo Lộc chịu trách nhiệm bố trí vốn của ngân sách thành phố để thực hiện.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Phường B'Lao, thành phố Bảo Lộc.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025./.

Phụ lục IV-34

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN NÂNG CẤP ĐƯỜNG NGUYỄN THÁI HỌC, THỊ TRẤN MA ĐA GUÔI, DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ HUOAI QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật đô thị thị trấn Mađaguôi, huyện Đạ Huoai theo quy hoạch được duyệt, đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân, du khách, chỉnh trang đô thị và góp phần phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

Tuyến đường dài khoảng 320,59 mét, có điểm đầu giao với Quốc lộ 20 tại Km78+700, điểm cuối giao với đường 30 Tháng 4 thuộc thị trấn Mađaguôi; được thiết kế theo tiêu chuẩn đường đô thị, với các thông số kỹ thuật cơ bản như sau:

- Nền đường rộng 14 mét; mặt đường rộng 08 mét; vỉa hè hai bên, mỗi bên rộng 03 mét;

- Kết cấu phần mặt đường cũ: Xử lý hư hỏng nền mặt đường, bù vênh, thảm bê tông nhựa dày 07 cm;

- Kết cấu mặt đường làm mới, mở rộng: Thảm bê tông nhựa hạt trung dày 07 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm dày 36 cm;

- Vỉa hè lát gạch Terrazzo; bó vỉa, bó nền bằng bê tông xi măng;

- Hệ thống thoát nước dọc hai bên bằng cống D80 kết hợp hố ga, cửa thu nước mặt đường;

- Hệ thống thoát nước ngang: Bố trí cống tròn, cống hộp, mương đan tại các vị trí phù hợp;

- Công trình phòng hộ: Xây dựng tường chắn tại những vị trí phù hợp;

- Bố trí bồn trồng cây trên vỉa hè đi bộ với khoảng cách phù hợp;

- Lắp đặt hoàn chỉnh hệ thống điện chiếu sáng vỉa hè;

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 14.700 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng, di dời hạ tầng kỹ thuật: 5.650 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 400 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 14.300 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Mađaguôi, huyện Đạ Huoai.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025./.

Phụ lục IV-35

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ
DỰ ÁN NÂNG CẤP ĐƯỜNG VÕ THỊ SÁU, THỊ TRẤN MA ĐA GUÔI, DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ HUOAI QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật đô thị thị trấn Mađaguôi, huyện Đạ Huoai theo quy hoạch được duyệt, đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân, du khách, chỉnh trang đô thị và góp phần phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

Tuyến đường dài khoảng 585 mét, điểm đầu giao với ĐT.721 tại Km0+600, điểm cuối giao với đường Nguyễn Trãi tại Tổ dân phố 4, thị trấn Mađaguôi; được thiết kế theo tiêu chuẩn đường đô thị với các thông số kỹ thuật cơ bản như sau:

- Nền đường rộng 11 mét; mặt đường rộng 7,5 mét; vỉa hè hai bên, mỗi bên rộng 1,75 mét;

- Kết cấu mặt đường: Thảm bê tông nhựa hạt trung dày 07 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm dày 36 cm;

- Vỉa hè lát gạch Terrazzo; bó vỉa, bó nền bằng bê tông xi măng;

- Hệ thống thoát nước dọc hai bên bằng cống đá D80 kết hợp hố ga, cửa thu nước mặt đường;

- Hệ thống thoát nước ngang: Tận dụng lại hệ thống cống thoát nước hiện hữu còn tốt và xây dựng cống mới bằng bê tông cốt thép đường kính 80 cm;

- Lắp đặt hoàn chỉnh hệ thống điện chiếu sáng vỉa hè;

- Bố trí bồn trồng cây xanh với khoảng cách phù hợp;

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư: 14.900 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng 5.008 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh, trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 400 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 14.500 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Mađaguôi, huyện Đạ Huoai.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025./.

Phụ lục IV-36

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN NÂNG CẤP HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG QUỐC LỘ 20 ĐOẠN QUA THỊ TRẤN MA ĐA GUÔI, DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ HUOAI QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm đảm bảo an toàn giao thông, an ninh trật tự, từng bước phát triển hạ tầng kỹ thuật, chỉnh trang đô thị khu vực thị trấn Mađaguôi, huyện Đạ Huoai.

2. Quy mô đầu tư:

- Nâng cấp hai bên, mỗi bên 3,2 km đường chiếu sáng gồm: 214 bộ đèn LED 120W-220V; trụ đèn chiếu sáng cao 08 mét, cần đèn cao 02 mét, vươn xa 1,5 mét; đèn trang trí gắn thân trụ công suất 3x10W; tủ điện chiếu sáng.

- Thu hồi hệ thống điện chiếu sáng hiện hữu;

- Di dời, nâng cao đường dây trung, hạ thế hiện hữu.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 14.700 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 500 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 14.200 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Mađaguôi, huyện Đạ Huoai.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025./.

Phụ lục IV-37

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN NÂNG CẤP HỆ THỐNG CHIẾU SÁNG ĐƯỜNG NỘI THỊ THỊ TRẤN MA ĐA GUÔI VÀ QUỐC LỘ 20 ĐOẠN QUA HUYỆN ĐẠ HUOAI, DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ HUOAI QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm đảm bảo an toàn giao thông, an ninh trật tự, từng bước phát triển hạ tầng kỹ thuật, chỉnh trang đô thị khu vực trung tâm thị trấn Mađaguôi, huyện Đạ Huoai.

2. Quy mô đầu tư:

a) Quốc lộ 20 đoạn qua huyện Đạ Huoai:

- Thu hồi hệ thống chiếu sáng hiện hữu và xây dựng mới đường chiếu sáng ngầm đoạn từ Km75+549 đến Km76+700 dài mỗi bên 1.100 mét, gồm: 74 bộ đèn LED 120W-220V; trụ đèn côn cao 08 mét, cần đèn cao 02 mét, vươn xa 1,5 mét; đèn trang trí gắn thân trụ;

- Xây dựng mới đường chiếu sáng nổi đoạn từ Km85+490 đến Km86+680,78 dài 1.190 mét; đoạn từ Km 92+450 đến Km93+200 dài 750 mét và đoạn từ Km 90+880 đến Km91+240 dài 360 mét; gồm: 79 bộ đèn LED 150W-220V; trụ đèn bê tông ly tâm cao 8,5 mét, cần đèn cao 02 mét, vươn xa 1,5 mét;

- Xây dựng mới đường chiếu sáng ngầm đoạn từ Km 97+225 đến Km97+525, dài 300 mét; gồm: 10 bộ đèn LED 150W-220V; trụ đèn côn cao 08 mét, cần đèn cao 02 mét, vươn xa 1,5 mét.

b) Đường nội thị thị trấn Mađaguôi:

Thu hồi hệ thống chiếu sáng dài 1.015 mét và xây dựng mới 1.950 mét đường chiếu sáng ngầm các đoạn đường: Nguyễn Viết Xuân, Đào Duy Từ và Kim Đồng dài 655 mét; Nguyễn Đức Cảnh dài 280 mét; Hai Bà Trưng, Phan Bội Châu và Lý Tự Trọng dài 525 mét; Bùi Thị Xuân dài 490 mét; bao gồm: 62 bộ đèn LED 120W-220V, trụ đèn côn cao 08 mét, cần đèn cao 02 mét, vươn xa 1,5 mét.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư: 14.100 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 500 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 13.600 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Đạ Huoai.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025./.

Phụ lục IV-38

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN NÂNG CẤP, MỞ RỘNG ĐƯỜNG GIAO THÔNG ĐI TỪ ĐT.721 VÀO THÔN SƠN THỦY VÀ THÔN HƯƠNG THANH, XÃ ĐẠ LÂY, DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ TẺH QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm đáp ứng nhu cầu đi lại và vận chuyển hàng hóa, nông sản của nhân dân; góp phần hoàn thiện mạng lưới giao thông trên địa bàn huyện Đạ Tẻh.

2. Quy mô đầu tư:

Chiều dài tuyến đường khoảng 6.824 mét, điểm đầu tuyến nối với ĐT.721, điểm cuối tuyến thuộc địa phận thôn Sơn Thủy và thôn Hương Thanh, xã Đạ Lây; được thiết kế theo tiêu chuẩn đường giao thông cấp V miền núi với các thông số kỹ thuật chủ yếu như sau:

- Nền đường rộng 6,5 mét; mặt đường rộng 3,5 mét; lề gia cố hai bên, mỗi bên rộng 01 mét; lề đất hai bên, mỗi bên 0,5 mét.

- Kết cấu mặt đường và gia cố lề:

+ Đoạn 1 dài khoảng 5.502 mét gồm: Lớp bê tông nhựa hạt trung dày 07 cm trên móng cấp phối đá dăm (phần mở rộng và những đoạn hư hỏng làm móng cấp phối đá dăm dày 36 cm, phần đường cũ làm móng cấp phối đá dăm dày 18 cm);

+ Đoạn 2 dài khoảng 1.322 mét gồm: Lớp bê tông nhựa hạt trung dày 07 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm dày 36 cm;

- Hệ thống thoát nước dọc bằng mương đất hình thang kết hợp một số đoạn là mương bê tông lắp ghép hình thang;

- Hệ thống thoát nước ngang: Bố trí mới một số cống D80, D100 ngang đường; tận dụng lại và nối thêm một số cống hiện hữu còn tốt;

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 48.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh, trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 1.000 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 42.200 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Đạ Lây, huyện Đạ Tẻh.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025./.

Phụ lục IV-39

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG TỪ TRUNG TÂM THỊ TRẤN VÀO NGHĨA ĐỊA TỔ DÂN PHỐ 7, THỊ TRẤN ĐẠ TẺH, DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ TẺH QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm hoàn thiện mạng lưới giao thông trên địa bàn huyện Đạ Tẻh; đáp ứng nhu cầu đi lại của người dân, góp phần thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

Tuyến đường dài khoảng 1.910 mét, thuộc tuyến đường vành đai Đạ Tẻh - An Nhơn, có điểm đầu đoạn tại Km1+10 (nút giao ngã tư), điểm cuối đoạn tại Km2+920 (nút giao ngã ba).

Tuyến đường được thiết kế theo tiêu chuẩn cấp IV miền núi với các thông số cơ bản như sau:

- Nền đường rộng 7,5 mét; mặt đường rộng 5,5 mét; lề đường gia cố hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét;

- Kết cấu mặt đường và lề gia cố: Bê tông xi măng đá 1x2 M300 dày 25 cm trên lớp móng cấp phối đá dăm;

- Hệ thống thoát nước dọc: Mương đất kết hợp với mương đan chịu lực tại vị trí phù hợp;

- Hệ thống thoát nước ngang: Cống tròn, cống hộp tại vị trí phù hợp.

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư: 14.950 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 350 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 500 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 14.450 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Đạ Tẻh, huyện Đạ Tẻh.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025./.

Phụ lục IV-40

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG HỆ THỐNG THOÁT NƯỚC THỊ TRẤN ĐẠ TẺH, DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠ TẺH QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm từng bước đồng bộ cơ sở hạ tầng đô thị của thị trấn Đạ Tẻh, huyện Đạ Tẻh; nâng khả năng thoát nước của trung tâm thị trấn Đạ Tẻh, giảm tình trạng ngập úng và tạo mỹ quan đô thị.

2. Quy mô đầu tư:

- Tổng chiều dài hệ thống thoát nước khoảng 8.780 mét; được thiết kế bằng cống tròn bê tông cốt thép với đường kính cống D800 - D2000, móng cống bằng đá hộc xây vữa và thoát nước ra hệ thống thoát nước chung của khu vực.

- Hệ thống thoát nước gồm 14 tuyến; gồm:

+ Tuyến DF2 (điểm đầu đường NF9, điểm cuối đường 30 Tháng 4) dài 538 mét, sử dụng cống D1500;

+ Tuyến DF1 (điểm đầu đường NF5, điểm cuối đường 30 Tháng 4) dài 451 mét; trong đó: 191 mét sử dụng cống D800 và 260 mét sử dụng cống D1500;

+ Tuyến NF9 (điểm đầu đường DF2, điểm cuối đường 30 Tháng 4) dài 232 mét, sử dụng cống D800;

+ Tuyến DX7 (điểm đầu đường DF2, điểm cuối đường DX1) dài 1.518 mét; trong đó, 1.113 mét sử dụng cống D800 và 405 mét sử dụng cống D1000;

+ Tuyến DX 5 (điểm đầu đường DX1, điểm cuối đường NE) dài 445 mét, sử dụng cống D800;

+ Tuyến NE11 (điểm đầu đường 30 Tháng 4, điểm cuối đường NE14) dài 218 mét, sử dụng cống D1500;

+ Tuyến N14 (điểm đầu đường NE11, điểm cuối đường D5) dài 1.926 mét; trong đó: 380 mét sử dụng cống D800, 527 mét sử dụng cống D1500 và 1.019 mét sử dụng cống D2.000;

+ Tuyến DX9 (điểm đầu đường 30 Tháng 4, điểm cuối đường DX7) dài 250 mét, sử dụng cống D800;

+ Tuyến DX3 (điểm đầu đường N14, điểm cuối đường NE9) dài 604 mét, sử dụng cống D1000;

+ Tuyến NE7 (điểm đầu đường NE9, điểm cuối đường 30 Tháng 4) dài 506 mét, sử dụng cống D1500;

+ Tuyến DX1 (điểm đầu đường Phạm Ngọc Thạch, điểm cuối đường D5) dài 412 mét, sử dụng cống D1500;

+ Tuyến D5 (điểm đầu đường DX1, điểm cuối đường Quang Trung) dài 781 mét; trong đó: 465 mét sử dụng cống D800 và 316 mét sử dụng cống D1000;

+ Tuyến N3 (điểm đầu đường Phạm Ngọc Thạch, điểm cuối đường Quang Trung) dài 296 mét, sử dụng cống D800;

+ Tuyến D3 (điểm cuối đường N3, điểm cuối đường Quang Trung) dài 603 mét, sử dụng cống D800.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư: 60.000 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 8.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 1.000 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 53.000 triệu đồng (sau khi trừ tiết kiệm 10% tổng mức đầu tư dự án).

6. Địa điểm thực hiện dự án: Thị trấn Đạ Tẻh, huyện Đạ Tẻh.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025./.

Phụ lục IV-41

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN XÂY DỰNG ĐƯỜNG GIAO THÔNG NỐI DÀI TỪ THÔN NGHĨA THỦY ĐẾN ĐƯỜNG ĐH.92, XÃ QUẢNG NGÃI, DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT TIÊN QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm từng bước hoàn thiện mạng lưới đường giao thông trên địa bàn huyện Cát Tiên theo quy hoạch được duyệt; đáp ứng nhu cầu đi lại, sinh hoạt của người dân được thuận lợi, an toàn; góp phần phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

Tuyến đường dài khoảng 1.186 mét, gồm tuyến 1 dài 994 mét và tuyến 2 dài 192 mét; được thiết kế theo tiêu chuẩn đường cấp V miền núi với các thông số kỹ thuật cơ bản như sau:

- Nền đường rộng 6,5 mét; mặt đường rộng 3,5 mét; lề gia cố hai bên, mỗi bên rộng 01 mét; lề đất hai bên, mỗi bên rộng 0,5 mét;

- Kết cấu mặt đường bằng bê tông xi măng M300 dày 25 cm trên lớp cấp phối đá dăm dày 15 cm;

- Hệ thống thoát nước dọc bằng mương đất kết hợp mương gia cố tấm bê tông xi măng lắp ghép;

- Hệ thống thoát nước ngang: Cống tròn, cống hộp tại những vị trí phù hợp; tại các vị trí mương thủy lợi cắt ngang đường thiết kế gối đỡ, tấm đan chịu lực bảo vệ mương thủy lợi;

- Hệ thống an toàn giao thông: Thiết kế theo quy định hiện hành.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 7.500 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 500 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh, trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 500 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 7.000 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Quảng Ngãi, huyện Cát Tiên.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025./.

Phụ lục IV-42

PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯƠNG ĐẦU TƯ DỰ ÁN NẠO VÉT SUỐI ĐẠ SỴ, DO ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CÁT TIÊN QUẢN LÝ DỰ ÁN

(Kèm theo Nghị quyết số 182/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm giải quyết tình trạng bồi lắng, mở rộng dòng chảy của suối Đạ Sỵ, cung cấp nước tưới vào mùa khô và tiêu thoát nước vào mùa mưa cho diện tích khoảng 650 ha đất canh tác của nhân dân trong vùng dự án thuộc địa bàn huyện Cát Tiên.

2. Quy mô đầu tư:

- Tổng chiều dài nạo vét khoảng 11.980 mét; điểm đầu là cầu sắt thuộc tuyến đường từ Tổ dân phố 10, thị trấn Cát Tiên đi Đồi Xanh; điểm cuối là cầu Đạ Sỵ thuộc đường ĐT.721.

- Lưu vực tiêu: từ 92,85 km^2 đến 100,18 km^2;

- Lưu lượng tiêu từ 140,91 m^3/s đến 149,52 m^3/s;

- Độ dốc đáy suối thiết kế i = 0,02%;

- Cao trình đáy mương thiết kế đầu đoạn vét (cọc K0): 126,55 mét;

- Cao trình đáy mương thiết kế cuối đoạn vét (cọc Kc): 124,15 mét;

- Tiết diện lòng suối nạo vét gồm 03 đoạn:

+ Đoạn 1 dài khoảng 2.816 mét, bề rộng đáy 09 mét, mái đào m = 1;

+ Đoạn 2 dài khoảng 3.184 mét, bề rộng đáy 10,5 mét, mái đào m = 1;

+ Đoạn 3 dài khoảng 5.980 mét, bề rộng đáy 12 mét, mái đào m = 1.

3. Nhóm dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự án: 10.000 triệu đồng; trong đó, chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng: 1.500 triệu đồng.

5. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh; trong đó:

- Kế hoạch vốn bố trí năm 2020 để chuẩn bị đầu tư: 500 triệu đồng;

- Kế hoạch vốn bố trí giai đoạn 2021 - 2025: 9.500 triệu đồng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Cát Tiên.

7. Thời gian thực hiện dự án: Giai đoạn 2020 - 2025./.